

Kim Hải

Người Dưng Khác Họ



Chương 1

Bên kia bờ sông, hàng dừa nước còn vương lay lắt ánh nắng chiều. Tiếng nước đập vào bờ lau lách cũng không che được tiếng cá quẫy mạnh. Gió lao xao tốc mấy ngọn dừa khô phơ bên hè nhà nghe rào rạc. Thanh đứng trên cái cầu ván chênh vênh bắc nửa chừng, nhón người nhìn qua khúc sông gãy. Nơi đó, tí nữa đây sẽ xuất hiện bóng dáng chiếc ghe nhỏ và thầy Bảy già.

Gọi là thầy Bảy già bởi ông Bảy đã già và chuyên nghề cho thuốc. Thuốc cho thì toàn là lá cây, rễ cây ông tìm hái được từ nơi đâu. Có lẽ xuôi ghe về chợ mua một ít thuốc cao đơn hoàn tán ở mấy tiệm Tàu. Dân xóm quanh khúc sông này đều trông mong vào tài cho thuốc của ông Bảy và ông Quả ở mạn trong. Nhưng từ khi ông Quả mất đi, ông Bảy giữ độc quyền “cứu nhân độ thế”, nói theo lối nói của ông Bảy.

Thanh ở với ông Bảy đã hai năm nay. Không phải bà con thân thuộc gì bởi vì Thanh chỉ là con một thân chủ ông Bảy. Một đêm nọ, bà Hai Cơ, mẹ của Thanh lên cơn đau ngực dữ dội. Thanh đã bơi qua sông

kêu ông Bảy. Ông Bảy chần chờ đợi trời ửng ửng mới dám bơi thuyền, và khi đến nơi thì đã trễ, bà Hai Cơ chỉ còn thoi thóp. Trước khi chết, bà chỉ Thanh nói gì không rõ. Nhưng ông Bảy lại hối hận về việc đã chần chừ. Ông cho rằng mình phải chịu trách nhiệm về cái chết của má Thanh. Do đó, ông gặt đầu nhận nuôi Thanh đến khi lớn.

Ông Bảy không có con cái gì. Ông muốn truyền nghề thuốc lại cho Thanh. Ông thường kêu nó khuyên nhủ mặc dù nó mới mười ba tuổi đầu.

- Thanh à, nhất nghệ tinh, nhất thân vinh. Mày theo bác làm nghề thuốc cũng đủ sống sung sướng một đời, lại để dành ân đức cho con cái về sau.

Thanh nhớ rõ cái gục đầu nhè nhẹ của ông Bảy mỗi khi nói điều đó. Nhưng đối với Thanh, Thanh không cảm thấy thương ông Bảy một chút nào. Đôi khi lại ghét nữa là đằng khác. Nó nhớ đến gương mặt ngái ngủ và thần nhiên của ông Bảy vào một đêm tối trời nọ, đêm nó đã phải lội qua con sông đen ngòm, lạnh buốt để mời ông Bảy chữa bệnh cho mẹ. Gương mặt thần nhiên, cử chỉ chậm rãi chần chừ của ông Bảy khi thu xếp thuốc men vào chiếc bọc nhỏ, hai tay nhẹ nhàng bình tĩnh bơi chèo như một khách nhàn du trước nỗi lo lớn lao của Thanh. Và Thanh không bao giờ quên được.

- Thầy Bảy về rồi kìa. Chà, bữa nay Thầy Bảy đi hái thuốc ở đâu mà về trễ vậy?

Người hàng xóm nào đó nói to. Tiếng nói theo chiều gió vắng đến nghe mòn một. Thanh giật mình nhìn ra cổng. Mái tóc thầy Bảy loáng. Cái lưng còm quen thuộc không thể lẫn vào đâu được. Thầy Bảy cười nói với một người nào đầu xa.

- Năm nay, bà con tha hồ có thuốc quý. Tui đi sâu thật sâu. Miệt ngoài hái hết trơn cả rồi. Cái nghề cứu nhân độ thế này phải hy sinh chứ biết làm sao.

Giọng cười Thầy Bảy ròn rã.

- Thầy Thanh đâu rồi. Ủa mầy đứng đây tự hồi nào vậy? Đỡ dùm ta chút coi.

- Ủa, sao đứng im re hả? Lại đây một chút nữa, chút nữa đỡ lấy cái này nè. Kheo khéo một chút... Coi chừng... Đừng để rớt xuống sông hết... Chà tối quá....

Thầy Bảy nói giòn giã như chưa bao giờ được nói. Thanh, như thường lệ, đỡ lấy cái bao tải đựng lá cây trên tay Thầy Bảy, quay lưng đi vào nhà, trong lúc thầy Bảy lui cui buộc chiếc xuống vào thân cột chẻ hai làm chân cầu ván.

Thanh vịn to chiếc đèn dầu.

Thầy Bảy ghé mắt nhìn qua mâm cơm đặt ngay ngắn trên bàn.

- Khô còn không Thanh? Ngày mai nhớ nhắc tao đưa tiền ra chợ mua thêm khô để dành nghe. Mùa mưa sắp tới rồi. Trời nóng nực bực bội quá.

Thầy Bảy cởi chiếc áo bà ba đen đã có mùi vì mồ hôi, bùn, bụi rắc lên vách rồi ngồi vào bàn sau khi cả hai chân để rơi bớt đất. Mâm cơm lạch cạch bát đũa.

- Bớt tao một chén cơm coi. Sao mầy ít nói như con gái vậy Thanh? Ngồi đây, ăn cơm rồi dọn. Bữa nay có trăng sớm.

Thanh xới một bát cơm nóng đưa cho ông Bảy và một cho mình. Bát cơm vừa và lên miệng, nó chợt nhớ nói nhanh:

- Hồi chiều bà Tất có qua mời bác sang xem bệnh cho con bà ấy. Bà nói thằng lớn nóng lạnh hôm qua đến bữa nay mà chưa bớt.

Thầy Bảy chắc lười. Một ít cơm rơi vãi trên mặt ván.

- Con cái nóng lạnh từ ngày hôm qua mà để đến bữa nay mới kêu tao. Cứu bệnh như cứu hỏa. Mày phải biết vậy. Để lâu, rủi ro con bệnh nó nhập vô tỳ là xong đời. Cái gì chớ nóng lạnh mà lại con nít mắc chứng đó thì nguy hiểm lắm. Trước hết phải hạ hỏa...Nhưng tao chắc là thằng nhỏ lên ban lên sỏi gì đây. Uống vài ve tiêu ban lộ là xong hết. Nhưng cần nhất là cữ gió trước. Con mẹ Tất chắc chẳng bao giờ biết chuyện đó. Để mai thử xem, chớ ban đêm đi qua sông tao ớn lắm.

Trả lời thầy Bảy là một tràng súng cối từ bên kia sông vọng đến. Thanh nhìn ra ngoài sân. Trăng đã lên quá ngọn mấy cây cau đầu xa. Mặt nước sông sóng sánh, bàng bạc. Xa tít thật xa, ánh sáng vàng vàng của mấy trái hỏa châu rơi thấp làm lộ cụm mây xám vẩn vào những hình thù không rõ.

- Bác Bảy ơi. Miệt kia có đánh nhau chắc.

Đôi đũa rơi đánh xoạc xuống mâm nghe một tiếng khô gọn.

- Ôi, hơi đâu mà nghĩ chuyện đó. Tao cứu sống biết bao nhiêu mạng người rồi. Thì trời đâu nỡ hại mình. Yên hết, yên hết. Đừng có lo, con.

Thanh không nói, chậm rãi nhai miếng cơm đến ra nước. Chát nước cơm tiết ra lẫn với thịt cá khô bùi bùi ngày ngày làm Thanh thấy ngon miệng hơn. Lần ăn cơm nào cũng vậy, thầy Bảy ăn và đứng trước hết. Còn mình Thanh cứ nhẩn nha cả mười phút sau. Thầy Bảy la hoài tính ăn chậm như con gái của Thanh, nhưng Thanh vẫn không sao nuốt nhanh được. Vả lại, những lần như vậy, Thanh lại được dịp nghĩ ngợi xa xôi, khi thì nhớ đến những ngày bình yên bên mẹ, khi thì tưởng tượng đến chuỗi ngày sắp đến của mình.

- Thanh à, mai này theo tao đi thăm bệnh cho con bà Hai Tất nghe. Đáng lẽ, mấy chứng bệnh đó, mày phải biết cho thuốc mới phải.

Thanh le lưỡi.

- Bác nói vậy chứ con mà cho thuốc thì bà Hai Tất bả vác chổi quét con ra khỏi nhà liền.

Thầy Bảy cười hăng hắc.

- Mày dở quá hà. Tao hồi nhỏ, bằng cỡ mày là đã đi cho thuốc được rồi. Có ngày tao đi hai ba nơi. Mày dở ẹt hà. Ờ, nhưng ngày mai mày có chịu đi không?

Thanh bối rối không trả lời ngay. Năm ngoái, Thanh đã mấy lần theo thầy Bảy đi cho thuốc. Nhưng sau những lần đi như vậy Thanh đâm ghét thêm thầy Bảy. Ai đời con bệnh đau nhăn mày, rên rỉ, lăn lộn, van xin, khóc lóc đến nỗi Thanh bắt chảy nước mắt. Thế mà thầy Bảy cứ hưỡn hưỡn, miệng thì nói không sao, không sao. Đôi lúc bệnh nhân đau quá bấu lấy tay thầy Bảy cắn gan. Người thầy thuốc có vẻ nhẫn tâm với tất cả mọi người. Có lần Thanh thấy thầy Bảy xòe tay lấy tiền thuốc, trong lúc người bệnh vẫn còn rên la trên giường. Khi vừa ra khỏi nhà người bệnh. Thầy Bảy thông thả, vui vẻ bơi chèo như không có gì chuyện gì, trong khi tâm trí Thanh vẫn còn bị ám ảnh bởi gương mặt nhúm nhó, tiếng rên đau đớn vừa qua. Những chuyện đó, cộng thêm với lòng giận ghét thầy Bảy về cái chết của người mẹ thân yêu làm Thanh càng ngày càng không thích gần thầy Bảy. Nói là không thích thì không đúng hẳn vì những ngày thầy Bảy vắng nhà đi chữa bệnh, Thanh cũng thấy nhớ nhớ, và Thanh ghét để mà ghét chứ trong thâm tâm Thanh vẫn cảm thấy thầy Bảy không có lỗi gì cả. Vả lại, từ khi về ở với thầy Bảy, Thanh được thầy đối xử như con cháu ruột. Nhưng nếu bảo phải thương thầy Bảy thì nhất

định Thanh không thương thầy chút nào.

- Trời đất, đi hay không nói phứt cho xong. Cứ ngồi làm thỉnh hoài vậy Thanh?

Thanh giật mình nhìn lên.

- Thôi bác Bảy à. Con ở nhà.

Thầy Bảy ngừng chân đưa nhịp võng.

- Ủa, sao mấy tháng rày mày hồng chịu theo tao đi thăm bệnh để cho quen nghề. Nhất nghệ tinh nhất thân vinh. Không có nghề nào hèn đâu con ạ. Nội nghề cho thuốc cũng đủ để con sung sướng mãn đời, và khi nào cũng được kính trọng.

Thanh áp úng:

- Hồng phải vậy đâu bác. Bị... bị ngày mai còn phải đi chợ mua khô với gạo nữa mà.

Thầy Bảy như chợt nhớ, ậm ừ trong cổ họng:

- Hừm...

Thanh lặng lẽ bưng bát đĩa ra sau. Nhưng khi định ngồi xuống rửa bát thì tiếng thầy Bảy kêu giựt ngược.

- Thanh nè. Ngày mai tao chèo tam bản, qua sông chữa bệnh, đoạn hai bác cháu mình ra chợ luôn, chiều hãy về. Bữa mai, tao với mày thăm lại cái hàng hủ tiếu gần chợ xem. Chà, no cơm mà nhớ hủ tiếu cũng phát thèm.

Thanh lắng tai, chỉ còn tiếng kéo kệt của chiếc võng đưa dưới sức nặng của thầy Bảy. Thanh vục nước lên tay, nhỏ từng giọt xuống chậu nước lang loáng ánh trắng. Mặt trắng chao chéo rồi vỡ vụn, xôn xao. Thanh thấy lòng vui vui khi nghĩ đến tô hủ tiếu nóng vừa ăn vừa xuýt xoa vì cay. Thanh quên hết ngay cả cảm tưởng ghét thầy Bảy, đến bầu không khí của nhà có người bệnh. Thanh chỉ nghĩ đến

buổi chợ ngày mai, có hủ tiếu nóng.

* * *

Đêm yên lặng. Thạnh chong đèn ngồi đọc lại mấy tờ giấy báo cũ đã rã rời. Chồng vở học ở kệ bàn hắt thành bóng tối lên một phía má thầy Bảy đang nằm ngáy trên võng. Cả tháng này, Thạnh được nghỉ học. Ngôi trường nhỏ đã sụp đổ tan tành vì một trái súng cối không hiểu ở đâu bắn về. Trong khi chờ đợi trường ốc sửa lại, học trò được nghỉ học vô thời hạn. Những buổi tối như hôm nay, Thạnh thấy nhớ trường kỳ lạ. Tờ báo cũ có một chuyện ngắn diễn tả tâm sự một cô bé trong truyện là bỏ trường vĩnh viễn, nhưng từ lâu, Thạnh không đến trường nên nỗi nhớ cũng chắt ngát. Thạnh nhớ, từ cái bàn vương vãi mực, đến cái ghế dài cụt mất một chân, đưa đầu bàn phải vừa ngồi vừa chống. Thạnh nhớ gương mặt cô giáo Thơm với mái tóc dài kẹp bởi một cái cặp kẻ ca-rô vuông đen trắng. Thạnh nhớ nét mặt của con Bông, tròn cạnh, khi cười, một má lõm vào thành đồng tiền đơn chiếc, má bên kia bầu bĩnh, đầy đặn. Con nhỏ hiền nhất lớp và thân với Thạnh bởi ngày trước hai đứa ở gần nhà. Má Thạnh không có con gái nên thương con Bông lắm. Thạnh nhớ cặp mắt đen, cái mũi hếch của thằng út. Thằng nhỏ ghét thầy Bảy nên hợp với Thạnh. Mặc dù mỗi khi Thạnh hỏi nó tại sao ghét thầy Bảy thì mặt nó ngẩn ra, lắc đầu cười trừ, nhưng Thạnh vẫn có cảm giác sung sướng của một kẻ có bè có lứa.

- Tạch, tạch tạch tạch.

Thanh lắng tai nghe. Một tràng súng nổ vang đầu đó, nghe gần.

- Tạch, tạch tạch tạch. Đùng.

Lại thêm một tràng súng nổ nữa. Một tràng nữa. Lại có tiếng súng lớn. Thanh sợ hãi đứng dậy. Thầy Bảy đã thức giấc nhưng vẫn nằm im trên võng. Thầy hé mắt, yên lặng, nghe ngóng. Một vài tràng súng nối tiếp. Thầy Bảy nhồm dậy. Thầy hét lên khi thấy Thanh vẫn còn đứng chần ngẩn giữa nhà.

- Trời đất, Thanh mày không chịu xuống hầm hay sao mà còn đứng như trời trồng vậy? Súng nổ lớn quá.

Một tràng súng nữa át cả tiếng dạ của Thanh. Thầy Bảy vọt xuống đất, tiện tay níu luôn cả Thanh. Hai người lăn tròn dưới gầm bộ ván. Miệng hầm ở ngay đó. Khi xuống tới nơi thì cả Thanh và thầy Bảy đều hoàn hồn rất mau bởi những cảnh tượng tự xảy ra không hiểm. Thầy Bảy dựa lưng vào thành hầm. Một ít cát rơi lả tả xuống mặt chiếu lót.

- Phải kiếm một ít lá dừa khô lót hầm chớ ngó bộ hơi ẩm đây. Mùa mưa tới rồi.

Thanh lắng tai nghe tiếng mõ rời rạc tự đầu xóm chen vào giữa những tiếng nổ dồn dập của súng. Thầy Bảy lại chắc lưỡi.

- Chắc đánh nhau ở miệt trên đây.

Căn hầm chợt sáng lên màu sáng đỏ. Ánh hỏa châu chiếu qua song cửa, lọt và miệng hầm, in bóng cây lá lướt chậm chậm như chớp bóng.

- Chết cha, chưa tắt đèn trên bàn. Thanh, mày bỏ lên tắt đèn thử coi. Cái điều này có ngày cháy nhà thiêu luôn cả tao với mày.

Thanh bực dọc bởi tính lảm lòi của thầy Bảy. Không nói không trả lời, Thanh bỏ ra miệng hầm nhìn ra cửa. Mấy trái hỏa châu đang đưa

ở bên kia sông. Thỉnh thoảng vài tia lửa nháng lên cùng lúc với tiếng súng nổ vọng lại. Thanh yên chí đứng dậy tắt đèn, tiện tay khép cánh cửa lớn, rồi lại bò xuống hầm.

- Bác Bảy à. Đánh nhau ở bên kia sông.

Thầy Bảy cười gần một tiếng nhỏ:

- Chết con mẹ Tất. Con cái đau yếu mà chạy súng là chết luôn.

- Chắc bà không thêm chạy quá bác Bảy à.

Thầy Bảy cười:

- Giỡn mậy, chỉ có ai mót để mới chịu trận thôi chứ già cả đi không nổi cũng phải lết mà chạy trốn nữa là. Người tránh đạn chớ đạn đâu có tránh người.

Thanh làm thinh. Tiếng mõ càng lúc càng dồn dập.

- Đúng là đồ quỷ, đánh nhau ở miệt vườn bên kia mà nó cứ đánh mõ hoài chịu chi thấu. Nghe kinh hồn thất vía luôn.

Thầy Bảy càu nhàu luôn miệng. Thầy chê cái này cái nọ, rồi trách trớ, đòi bán nhà ra chợ ở cho nó đỡ lo. Nói một hồi không nghe Thanh góp chuyện, thầy buồn tình bó gối ngồi đợi. Độ gần một giờ sau, tiếng súng êm êm dần. Ánh hỏa châu cũng tắt phụt tự khi nào, chỉ còn bóng trăng sáng rõ ngoài trời. Thầy Bảy đánh thức Thanh dậy. Hai bác cháu rời khỏi hầm, leo lên bộ ván tiếp tục ngủ. Nhưng hình như Thanh không ngủ được nữa. Có lẽ tại ánh trăng bên ngoài sáng quá, hoặc tại cơn ngủ gật hồi nãy đã cướp mất giấc ngủ ngon. Thầy Bảy cũng vậy. Thanh thấy thầy trăn trở hoài. Được một lúc, thầy ngồi dậy lập bập điều thuốc, rồi lại nằm xuống, ngồi dậy.

Có tiếng chân thành thịch bên ngoài. Thầy Bảy vút điều thuốc hút dở xuống đất. Thanh ngồi bật dậy, lê đến sát thầy Bảy. Tiếng chân chạy gấp rút như từ dưới sông lên hướng về phía nhà thầy Bảy. Thanh

nghe lạnh ở sống lưng. Thầy Bảy ngồi yên như tượng. Ai chạy về phía này vào lúc giữa đêm, nhất là khi vừa xảy ra lộn xộn? Câu hỏi lảng vảng trong óc hai người. Tiếng chân dừng lại trước hiên nhà. Một giây im lặng. Tiếng lay cửa mạnh. Rồi tiếp liền một giọng nói yếu sững nước.

- Thầy Bảy ôi, thầy Bảy à. Thầy làm ơn... thầy Bảy...

Thạnh nhảy phát xuống phản. Thầy Bảy quơ chân tìm đôi guốc mộc.

- Đứa nào? Đêm hôm khuya khoắc có chuyện gì vậy?

Thạnh đốt ngọn đèn dầu lên trong khi thầy Bảy tìm then mở cửa. Một bóng nhỏ, ướt nhẹp chạy vào như một cơn gió lốc.

- Ủa Bông? Có chuyện gì vậy.

- Thầy Bảy ui, má con...

Thầy Bảy hỏi dồn:

- Má mày làm sao? Đêm khuya, súng nổ ầm ầm mà sao mày gan quá vậy?

Thạnh sán lại gần con Bông. Mặt con Bông tái mét, nó thở dốc nói những tiếng hầu như không rõ.

- Má con dễ khó, bà mụ nói kêu thầy cứu dùm má con. Thầy Bảy...

Thầy làm phước... Hu hu...

Con Bông bật khóc nức nở. Thạnh sững sờ. Hình ảnh một thằng bé bơi qua sông, đang đêm van xin thầy Bảy cứu mẹ mình chợt sống lại mãnh liệt trong lòng Thạnh. Thạnh không biết nói gì trần trối nhìn thầy Bảy. Thạnh sợ một cái lắc đầu dửng dưng của thầy. Nhưng thầy Bảy có vẻ lúng túng bởi con Bông khóc to và bít cứng cánh áo bà ba của thầy. Thầy gãi cằm nói:

- Trời ơi, tao cứu bịnh chứ đâu có đỡ đỡ. Đỡ đỡ có bà mụ rồi. Vớ lại, mới đụng nhau rần trời đó mày không thấy sao? Qua sông đang lúc

này, tao ớn tận mây xanh.

Con Bông càng khóc to hơn.

- Hu.. hu... thầy Bảy, thầy làm ơn. Bà mụ nói chỉ có thầy thôi. Chợ xa, đi không kịp. Thầy cứu má con đi thầy. Con lại thầy đó, thầy Bảy. Thầy Bảy ngần ngừ. Thầy đưa mắt nhìn ra khúc sông trắng giải dưới ánh trăng. Yên lặng. Bờ bên kia mịt mù, không một ánh đèn. Biết có gì bên đó không? Rủi ro giữa sông, có trời mà cứu. Thầy lắc đầu:

- Đàn bà sinh đẻ có gì khó khăn đâu. Bà mụ cũng đủ rồi. Để trời ưng ửng sáng một chút rồi tao với thằng Thạnh qua sớm. Cứ yên tâm đi cháu. Mẹ mau đẻ để có tiếng mà. Cả vùng nay có ai bằng bà không. Mấy thằng anh của mày đâu mà để mày qua sông một mình vậy.

- Mấy ảnh lên chợ làm ăn hết mà thầy Bảy. Nhà có một mình con. Má con đau lắm thấy Bảy à. Má con la quá. Bây giờ bị mệt lắm. Bà Mụ nói qua kêu thầy. Con lạy thầy, thầy không qua má con.. má con...

Con Bông nức lên. Thằng Thạnh cũng chảy nước mắt tự hồi nào. Nó khóc vì thương con Bông, vì nhớ mẹ, vì tức thầy Bảy. Chưa khi nào nó ghét thầy Bảy như lúc này. Thạnh buột miệng không giữ được.

- Bác ác độc lắm. Hồi trước, bác Bảy cũng làm cho mẹ con chết. Bây giờ bác coi chừng rủi mẹ con Bông chết làm sao. Sao bác ích kỷ vậy. Sao bác làm thầy thuốc mà bác ác độc vậy. Con ghét bác lắm...

Con Bông kinh ngạc trợn mắt nhìn Thạnh. Thầy Bảy tức giận quắc mắt với Thạnh. Bàn tay thầy đưa lên rồi đột ngột hạ xuống. Hai đứa bé đứng trước mặt thầy. Mắt đứa nào cũng ánh ra những tia lửa oán hận. Thầy quay đầu nhìn lại bên kia bờ sông như rộng hẳn ra. Mỗi ám ảnh về cái chết của bà Hai Cơ, mẹ thằng Thạnh làm thầy rùng mình. Thầy lẳng lặng đi lại chỗ để rương thuốc mở rương, soạn một vài thứ thuốc cần. Con Bông đưa mắt nhìn Thạnh hy vọng.

Thanh nói nhỏ:

- Thầy Bảy chịu đi rồi.

Cầm cái xách đựng thuốc. Thầy Bảy choàng thêm cái khăn vải vào cổ, đốt một điếu thuốc rồi bảo Thanh:

- Nhớ đóng kín cửa rồi ngủ. Đừng chờ, khi nào tao về tao kêu.

Thanh ngần ngừ một giây rồi nói nhanh:

- Bác cho con đi theo với. Thiếu cái gì con chạy đi mua giúp bác.

- Người ta để mà đi theo làm gì. Với lại kiểu này, thấp đuốc cũng không có quán nào mở cửa nói chi đến mua với bán.

Con Bảy nhìn thầy Bảy, nó ngập ngừng:

- Bác cho anh Thanh đi theo cho vui.

Thầy Bảy khạc một bãi nước miếng ra cửa, giọng thầy lưng búng:

- Mẹ mày, má đau gần chết, mà còn đòi bạn bè cho vui.

- Bác cho con đi với bác, hồi về, chớ một mình ở nhà con sợ lắm.

Thầy Bảy chặc lưỡi:

- Đi thì đi. Coi chừng rớt xuống sông cả lũ đó.

Thanh khép cánh cửa cẩn thận, theo thầy Bảy ra sông. Phải mất một hồi lâu hai bác cháu mới mở được dây gút buộc ghe. Cái tam bản chông chênh. Thanh cầm lấy bơi chèo khua nước.

Trên sông, khung cảnh yên lặng đến ghê người. Thầy Bảy hỏi con Bông. Giọng thầy trầm nhỏ giữa cảnh bao la của con sông đêm.

- Ghe của mày đâu. Bộ mày lội qua sông hở.

- Dạ không, con buộc ở đầu kia, mai con qua lấy về. Đi một mình ớn lắm.

- Chớ bộ hồi nãy, Bông không bơi ghe một mình sao?

Thanh hỏi chen vào.

Con Bông cười, gương mặt tươi hơn:

- Hồi nãy đâu có nghĩ gì, quỳnh quá, Bông đi đại vậy.

Thầy Bảy hứ một tiếng nhỏ:

- Sao má mày chuyển bụng từ lúc mấy giờ?

- Dạ từ hồi trưa lận.

- Hồi trưa. Mời bà mụ từ hồi nào? Ai đi mời. Phải bà Mụ Năm không?

- Dạ, hồi trời chạng vạng tối, má con biểu con nhờ bà Tân hàng xóm mời bà mụ dùm. Bà mụ Năm đó.

- Ủa, bà ấy mát tay. Chỉ phải là bà ấy già, hay lộn xộn lắm. Có bữa bả sinh con chó cái bà nào ở xóm trên quên cả cắt rún cho con người ta.

Thạnh giấu nụ cười thầm. Thạnh định nói là thầy Bảy cũng già cũng có chút lộn xộn như vậy, nhưng nó giữ mồm kíp.

- Coi chừng, khúc cây. Cái thằng này chèo ghe mà không để ý gì đến đường đi nước bước. Ơ, xéo về bên kia. Bộ mày muốn rúc ghe vô bụi hả?

Thạnh luống cuống bẻ lái. Bỏ lâu không qua miệt bên này, lại chèo đêm, nên Thạnh quên mất chỗ để lên bờ. Dọc bờ có đến hàng mấy chục chỗ nhưng tất cả đều ẩn trong mấy bụi dừa nước um tùm. Bờ chỉ hiện ra như một phép lạ khi đến thật gần. Con Bông nhìn Thạnh cười mỉm chi. Dưới ánh trăng bàng bạc và ngọn đèn dầu nhỏ ở khoang ghe gương mặt con Bông dí dỏm như trêu Thạnh. Thạnh nóng mặt lắm bầm và bỗng dưng giận thầy Bảy ngang. Nhưng thầy Bảy như không để ý đến cái bẻ lái mạnh hơn ngày thường. Thầy lục lọi trong túi vải để kiểm điểm những món thuốc.

- Quên mấy củ gừng rồi. Thiệt là...

- Nhà con có gừng thầy à.

Con Bông mau miệng nói.

Thầy Bảy gạt đầu ra dáng bằng lòng. Thanh đẩy mạnh tay chèo để ghe đâm mũi vào bờ.

Chiếc ghe lắc mạnh rồi dừng lại. Con Bông nhah nhẹn nhảy phóc lên bờ, thoăn thoắt đi trước dẫn đường. Vẻ nôn nóng của con Bông cũng làm Thanh bồn chồn theo. Bước chân đi nhanh hơn. Hai đứa bỏ thầy Bảy tận phía sau. Thầy Bảy làm bầm giận dữ, nhưng bước chân già đâu nhanh bằng chân trẻ thầy Bảy bị bỏ lại ở sau một khoảng cách dài.

Khi Thanh đến nhà con Bông thì bên trong im lặng như tờ. Mặt con Bông tái xanh. Nó dừng lại ở sân nhà.

- Sao im quá vậy nè? Bông, bà mụ đâu?

Thanh thăm thì hỏi. Con Bông không chịu được cơn sợ, lo. Nó run lên, nước mắt chảy dài. Nhưng cả Thanh lẫn con Bông không ai dám vô nhà cả. Thanh nhìn về phía sau. Bóng thầy Bảy vẫn chưa thấy. Càng lúc nó càng ghét thầy Bảy không tả được. Con người độc ác. Thanh nghĩ vậy. Người ta sắp chết mà còn đi từng bước một. Một bóng người bước ra cửa. Con Bông la lên mừng rỡ.

- Bà mụ, má con...

Bà mụ Năm không trả lời câu hỏi của Bông mà hát hàm hỏi:

- Thầy Bảy đâu rồi. Ông không chịu đi hả?

Thanh trả lời:

- Dạ có, thầy Bảy đi ở đằng sau...

- Con Bông vô nhúm lửa nấu mấy nồi nước sôi cho má mảy đi. Cha, sao con mẹ này sanh khó dữ. Lại bị bệnh nữa chớ. Ai như thầy Bảy phải không?

Thanh quay lại, thầy Bảy vừa đi vừa thở.

- Sinh nở gì mà cứ nhè đêm mà sinh. Súng đạn nổ ầm ầm. Thiệt,

không hiểu kiếp trước tui mắc cái nạn gì mà kiếp này khổ dữ vậy không biết.

Bà mụ Năm nhỏ nhẹ:

- Cũng hồng khó gì cho nhiều. Bị bả yếu sức quá. Hồi nãy nghe tiếng súng nổ quá trời, bả muốn ngất xỉu luôn. Một mình tui không đủ thuốc, không đủ tài, nên mới làm phiền thầy. Cứu một mạng người hơn xây chín đọt phù đồ mà thầy.

- Ôi chín với mười đọt phù đồ cũng chẳng bằng một giấc ngủ. Nhưng mà thôi, cái nghề cứu nhân của mình, mình phải làm. Ở mà sao im ru vậy nè.

- Bả mới thiếp đi. Tui để cho bả có sức một chút. Thầy vô giúp dùm một tay. Hồi tui ở trên kia đã nghe tiếng thầy đỡ để cũng rành mà. Thầy Bảy im lặng làm lúi bước vào trong. Thanh đứng lại một mình ở ngoài sân. Ánh lửa hắt ra ở phía sau hè chập chờn. Chắc con Bông đang nấu nước ngoài đó. Thanh bước nhẹ ra sau. Con Bông đang phùng má thổi cao ngọn lửa. Thấy Thanh nó như yên tâm, một tay chỉ mấy khúc củi, tay kia vung vẩy phân trần:

- Lúc nãy, Bông vừa bưng củi vô để thổi thì nghe súng nổ, vút đại đúng vô vũng nước nên củi ướt, nhen khó quá.

Thanh ngội sụp xuống. Con Bông hỏi:

- Thầy Bảy ngó bộ khó ghê. Mà sao Thanh về ở với thầy được hà? Thanh buột miệng.

- Thanh ghét ông cay đắng. Với lại có bà con gì. Ông ác lắm, miệng thì nói cứu người mà chẳng cứu gì hết. Mạ Thanh mất cũng vì ông... Nói xong câu này, Thanh hơi hối hận vì đã nói quá. Nhưng con Bông thì tin lắm.

-Thầy Bảy có thương Thanh không?

- Hồng biết nữa.
- Chắc thương. Hồi nãy, Thanh mới nói ông đi, ông đi liền cà.
- Nhưng Thanh không ưa ông chút nào. Người ta đau mà mặt ông cứ tỉnh khô. Chỉ có ai ở ác mới vậy chứ.

Nước trong nồi kêu o o báo hiệu sắp sôi. Phía trên, tiếng rên la của mẹ con Bông càng lúc càng lớn. Mặt con Bông cũng nhăn nhúm lại như chính mình bị đau. Thanh nghe tiếng bà Năm đổ dành và tiếng thầy Bảy gắt gỏng. Thầy chuyên môn gắt gỏng với bệnh nhân mà.

Thanh nói thầm một mình. Người gì mà ở ác.

Mặt trắng đã xé ngang ngọn cây ổi sau nhà. Bếp lửa lụn dần. Hơi lạnh lần lần xen lẫn qua manh áo mỏng, nhập vào da thịt. Thanh run run, thu người sát bếp, dựa vào những cái bao lộm cộm đặt chồng chất nhau ở một góc. Con Bông thêm thiếp ở góc bên kia. Thanh định đánh thức con Bông dậy để hỏi chuyện học hành, nhưng thấy con Bông buồn ngủ quá nên thôi. Khung cảnh đột nhiên im lặng. Ở nhà trên hình như ai cũng mệt mỏi. Mẹ con Bông cũng không còn rên lớn. Thanh gục ngủ. Và mơ thấy mình bị thầy Bảy nhận chìm dưới làn nước sông đen ngòm, vắng vẻ. Gương mặt thầy Bảy trắng toát như thầy người chết. Dưới ánh trăng đỏ kè, thầy Bảy cười sằng sặc. Thanh giật mình thức dậy. Mồ hôi tuông ra ướt cả lưng áo Thanh chớp mắt để nhớ xem mình đang ngồi ở đâu. Bếp lửa được nhóm lại từ hồi nào đổ rực. Con Bông không còn đấy. Tiếng vắng xuống, nhưng đầy vẻ đau đớn. Không còn là tiếng rên nữa mà là tiếng thét từng chập. Thanh thấy lạnh ở xương sống. Thanh muốn chạy lên nhà trên gặp thầy Bảy, Mụ Năm, con Bông để chia bớt nỗi lo âu, sợ hãi, và cũng để xem tình hình ở trên như thế nào, nhưng Thanh không dám. Thanh sợ phải nhìn thấy gương mặt nhăn nhó của mẹ

con Bông, sợ phải nghe rõ tiếng rên la, đang quằn quại của người bệnh. Thanh gục đầu xuống gối, hai tay bịt chặt hai tai.

- Cha mà, hổng chịu khóc hả? Uýnh mấy cái vào mông nó đi chị. Tiếng trẻ khóc như xé toạt bức màn nặng nề đang bám trong Thanh. Thanh đứng vụt dậy, chạy vội lên nhà. Nhưng mới tới cửa, Thanh tông phải một người ở trên chạy xuống.

- Đi như vậy đó hả? Xí xộn, nãy giờ sao hổng lên?

Thì ra con Bông. Thanh không để ý đến vẻ bất bình của con Bông mà hỏi dồn dập:

- Mẹ Bông đẻ được rồi hả? Con gái hay con trai đó?

- Con trai. Thôi, tránh qua một bên cho người ta nấu nước.

Thanh xớ rớ ở ngưỡng cửa. Giọng thầy Bảy oang oang khoái trá.

- Từ thuở làm thầy thuốc đến nay, tui không khi nào gặp ai đẻ khó như mụ này. Chị Năm hả?

- Ủa, nhờ thầy mát tay chớ tui tính đưa chỉ ra chợ rồi đó. Ngặt cái là mới lộn xộn, thấy khó, nên sức nhớ qua kêu thầy tiếp tay.

- Hổng biết thằng Thanh đi đâu mất. Cứ lúc nào có chuyện là nó biến mất tăm mất dạng. Đi học nghề thuốc mà không nhìn cách chữa thì làm sao học được.

Thanh định lên tiếng trả lời, nhưng lại thôi vì có tiếng chân của thầy Bảy lần xuống.

- Bác kêu con.

- Ủa, mầy ngồi ở đâu mất đất vậy. Sửa soạn về. Tao buồn ngủ hết sức rồi.

- Ủa, thầy Bảy ở lại sáng sớm hãy về. Về bây chừ nguy hiểm chết. Thầy Bảy cười nhỏ:

- Ôi, có chết là chết hồi nãy kia, chớ bây giờ êm ru bà rù rồi. Về ngủ

để sáng mai còn lên chợ. Chị chịu khó trông coi chỉ, bây giờ là nghề của chị mà. Thanh, sửa soạn về.

- Công của thầy.

Thầy Bảy ngằn ngủ. Người chủ còn thêm thiếp trên kia. Lấy tiền ai bây giờ. Thầy lắc đầu nhẹ nhẹ.

- Thôi để mai mốt qua lấy cũng được. Bà con chòm xóm với nhau cả mà.

Đường về ướt nhẹp hơi sương. Ánh trăng phả đục không khí như có khói. Thanh buồn ngủ hai mắt riu lại. Thầy Bảy bước thấp bước cao làm bầm luôn miệng. Thanh không buồn nói một tiếng nào. Cơn buồn ngủ đã khóa miệng nó lại. Vả lại Thanh không biết nói gì hơn và cũng chẳng có gì để nói. Cỏ gãy vụn lạt sạt dưới chân. Tiếng sủa của lũ chó cắn nhau nổi lên từng chập. Bờ nước sóng vỗ tí tách. Chiếc thuyền nằm im lìm dưới bóng bụi dừa nước. Thầy Bảy đẩy nhẹ mái chèo. Tiếng nước khua nghe rõ mồn một. Bến sông vắng vẻ đến rợn người. Gió thổi lạnh se da.

- Đùng, tạch – tạch – tạch ...

Hàng tràng tiếng súng nổ phá tan cảnh yên lặng. Những đóm lửa bay vút lên trời kéo thành những cái đuôi dài màu đỏ cam. Mặt nước sông xao động. Thầy Bảy dừng tay chèo nhìn quanh. Bờ sông cả hai bên đều cách ghe một khoảng bằng nhau. Ghe đang ở giữa sông. Thầy Bảy nhắm hướng nhà định chèo tiếp. Thầy dúi vào tay Thanh cánh bơi chèo thứ hai, nhưng thầy chưa kịp nói câu nào thì một tràng lửa vút ngang qua đầu. Cái bơi chèo rơi xuống sàn ghe bắn nước tung tóe. Thanh nghe tiếng thầy Bảy hét lên thành thốt:

- Chết rồi, nằm rạp xuống ghe, mau lên.

Cả hai tám lạng đều hụp xuống cùng một lúc. Ghe chòng chành như

muốn lật. Thầy Bảy lại la lên:

- Nằm im không ghe lật bây giờ.

Tiếng la của thầy oang oang trên dòng sông vắng, những vết lửa dài đan thành tấm lưới đỏ trên nền trời nhàn nhạt. Tiếng súng giạt bên này bên kia ròn rã. Thạnh run lên bần bật. Chiếc áo thầy Bảy dầm nước lạnh ngắt áp sát bên hông Thạnh. Thạnh nghe cả tiếng đạn rơi lỏm bồm đầu đó trên sông. Chiếc ghe không ai lèo lái trôi dần theo con nước.

Thầy Bảy vớ lấy cái bơi chèo định bơi ráng sang bờ. Nhưng một viên nào đó đã rơi tình cờ ngay cạnh ghe. Rồi hai viên, ba viên, tấm lưới lửa đan thấp xuống dần. Thầy Bảy hốt hoảng:

- Thạnh, nhảy xuống sông bám lấy ghe bơi vô bờ, không thôi chết.

Đồng thời với tiếng chết, thầy Bảy nhảy ùm xuống sông. Thạnh đang luống cuống không biết phải làm sao thì một bàn tay ướt rượt nắm lấy tay Thạnh kéo mạnh. Thạnh rơi xuống, vừa kịp bám chéo áo thầy Bảy. Nước cuộn cuộn bốn bề chui vào miệng, vào mũi Thạnh. Chân tay Thạnh quơ lia lịa. Mặc dù Thạnh bơi như rái, ngày thường, Thạnh có thể bơi từ bên này sông sang bên kia sông dễ dàng, nhưng lần này, Thạnh sợ đến nỗi tay chân cuống quýt không làm sao để nổi lên mặt nước.

- Chết cả lũ bây giờ.

Cổ Thạnh liền đó bị kẹp cứng và nâng lên cao.

Chiếc ghe bị lật úp và đã trôi đến chỗ triền dốc. Nước chảy xiết, ghe trôi phăng. Thầy Bảy một tay ôm Thạnh, một tay nắm lấy thành ghe. Bờ phía bên kia đã có mấy đám cháy. Lửa bốc lên và vắng lại tiếng kêu la. Một vài tiếng súng lớn ì ầm thật gần. Đạn từng loạt rơi vãi trên mặt sông. Chốc chốc thầy Bảy lạng người như để tránh những viên

đạn vô tình. Chiếc ghe đã trúng đạn một vài chỗ. Dưới ánh lửa và ánh mờ của trăng, những vết đạn phá tung thành gỗ bung xơ. Thầy Bảy chửi thề liên miện:

- Đã nói là không đi chớ, bây giờ lại mang họa... Không hiểu đánh nhau gì mà đánh giỡn vậy. Khổ quá... trời... đừng bắn ra giữa sông... Lạy thần thánh phù hộ cho con tai qua nạn khỏi... Nắm chặt be ghe đi mầy. Mỏi quá, dám tao bỏ mầy lại quá. Cứ đòi đi, đòi đi. Sinh đẻ là chuyện của đàn bà, vậy mà cũng bắt đi, để bây giờ khổ quá nè trời. Thầy Bảy tức giận cung tay. Thạnh bị rơi hỏn. Nước cuốn đưa đi thật nhanh. Thạnh quờ quạng la hét. Nước cứ tuông ồng ộc vào mồm vào mũi. Một cái gì cứng cứng nằm trong tầm tay Thạnh bấu chặt, rướn người lên khỏi mặt nước. Thạnh đã nắm được thành ghe đối diện với thầy Bảy. Hình như ghe càng lúc càng trôi đến vùng đánh nhau to. Những vết lửa sát đến nỗi nhiều lúc Thạnh tưởng như cháy cả da đầu. Thầy Bảy và Thạnh sợ đến nỗi không ai nói được câu nào nữa. Cả hai như muốn lịm người. Dòng nước vẫn cuốn hút chiếc ghe. Thầy Bảy cầm chắc cái chết trong tay nên không làm được một cử động nào để đưa ghe vô bờ, thầy không đủ sức để quờ quạng chân tay thì đúng hơn. Hai bàn tay như hai cái móc gỗ cứng đờ, không cảm giác, bấu vào chiếc ghe.

Một vài bông lửa nổ lóe trên nền trời màu sữa. Trái hỏa châu đầu tiên từ đồn bên kia sông bắn lên. Một trái, hai trái, ba trái. Trời sáng rực rỡ. Thạnh nhìn thầy Bảy, bỗng chốc buột lên tiếng rú nhỏ. Một dòng máu đỏ thẫm chảy trên vai trái, chảy dài xuống khuỷu tay, vương một bọt nhầy nhựa trên mái tóc bạc trắng. Đầu thầy Bảy gói trên cánh tay bất động.

- Bác Bảy, bác Bảy...

Giọng Thanh run run như muốn khóc. Tiếng kêu chìm trên sông, mất hút. Chỉ có tiếng súng ròn rã trả lời.

- Bác Bảy, Bác Bảy.

Thầy Bảy ngẩng đầu lên rồi lại gục xuống. Vết thương đau thì ít mà người cóng lạnh thì nhiều. Ghe đã trôi qua khỏi vùng đánh nhau.

Tiếng súng nhỏ thưa dần và đi xa hơn. Một vài vết sáng lửa thưa thớt ngang qua đầu. Chỉ còn tiếng súng lớn vọng lại chao động mặt sông yên tĩnh. Thanh cố bò lên ghe. Hai chân ngâm trong nước quá lâu nhột nhột nhăn nhoe và tê cứng. Sau cái rướn người đau đớn, Thanh cố sức lôi bác Bảy lên thuyền.

- Ôi, a đau quá.

Thầy Bảy rên được một tiếng lớn. Yên chí là thầy Bảy không chết, Thanh vắt bớt nước ở hai ống quần cho thầy, tuyệt đối không dám đụng vào vết thương.

- Hết đánh nhau rồi hả Thanh?

Thanh mừng rỡ gật đầu.

- Bác Bảy có sao không bác Bảy.

- Lạnh quá. Lấy đỡ ít nghệ trong túi thuốc bó lại dùm tao cho nó đỡ làm độc.

- Ghe lật trôi hết rồi còn đâu bác.

- Úi, đừng, coi chừng đụng vô tay tao. Ủa mà ai lật ghe lại. Ủa tao nhớ rồi, hồi mấy trôi đi ghe quay lật mấy lần. Trời còn thương bác cháu mình.

Ghe trôi dần đến chỗ rẽ. Thanh lo lắng nhìn về phía nhà. Làm sao để chèo ghe trở lại. Nước đang ròng. Cứ điệu này ghe trôi tuốt ra biển có ngày. Cũng tại Thanh mà ra cả.

- Bác Bảy ơi, làm sao chèo ghe ngược vô bờ đây thầy Bảy.

- Lấy cái dầm.

- Rớt mất rồi còn đâu.

Thầy Bảy nằm im. Một lát sau, thầy thở dài nói.

- Phải chi tao không bị thương ở cánh tay. Thanh, mày thử kiểm khúc dầm nước khô nào trôi gần không?

Thanh nhìn quanh. Bờ xa. Mặt nước loang loáng ánh trăng mờ. Sông im lặng. Không có gì nổi trôi ngoại trừ chiếc ghe của hai bác cháu.

Thanh nói như chực khóc:

- Hồng có gì hết bác Bảy à.

Sông càng lúc càng chảy xiết. Nước thấm vào lòng thuyền Thanh bụm hai tay để làm gàu tát. Hai tay Thanh mỏi nhừ. Người lạnh cóng. Bờ sông rộng ra khuất lấp trong màn sương khuya.

- Mày liệu bơi nổi vô bờ không Thanh.

- Làm chi vậy bác?

Thầy Bảy ngằn ngừ. Cứ cái điệu này, có lúc ghe lật chết cả hai bác cháu. Mà chờ cho đến khi ghe bạn làm ăn thì còn lâu. Thầy để ý không nghe tiếng gà gáy ở trên bờ, chứng tỏ trời chưa sáng. Vã lại, mới đánh nhau, ngày mai các ghe thuyền đi trễ lắm. Thầy quyết định.

- Mày bơi vào bờ đi, xem có cái ghe nào chèo ra, hoặc kêu người nào phụ ra kéo ghe mình vô bờ.

- Rủi hồng gặp ai hết rồi làm sao bác? Mà có gặp cũng không biết họ có chịu ra cứu ghe mình không?

Thầy Bảy ngẫm nghĩ cũng có lý nhưng đâu còn cách gì hơn nữa.

Trong hai người, bây giờ chỉ có thằng Thanh là còn mạnh khỏe. Còn thầy, một cánh tay đau buốt giờ không muốn lên. Tuổi thầy không còn dẻo dai như hồi còn trẻ. Chẳng lẽ hai bác cháu ngồi mãi trên ghe chờ sáng hay sao. Vã lại, vết thương trên tay thầy đang rỉ máu từng

chập không biết thầy còn chịu đựng được bao lâu nữa. Thầy Bảy nhìn Thạnh. Thằng nhỏ ngồi chồm hổm, đôi mắt như lạc thần. Tội nghiệp, nó sợ và lo quá. Thầy nhớ lại đêm nào, trăng cũng giải giải như bây giờ, thằng Thạnh cũng co ro, áo quần ướt sũng, mắt nhìn thầy như cầu khẩn, van lơn. Còn thầy, thầy hướn hướn đẩy đưa mái chèo sang bên bờ. Bữa đó, thầy mới gặp lần đầu tiên niềm hối hận vì cái chết của một con bệnh nặng, tức mẹ thằng Thạnh bây giờ. Thầy Bảy mím môi quyết định. Thầy tin chắc thằng Thạnh sẽ không do dự, hơn nữa, nó với thầy vốn dĩ người cùng nước lã, không ruột thịt, thì chắc cũng không xót xa. Số phận của thầy có rủi ro cũng không làm thằng Thạnh áy náy nhiều. Thầy nói:

- Bây giờ cháu cởi áo, quần ngang cổ, ráng bơi vô bờ, kiếm nhà ai gần nhứt nhờ họ tiếp tay. Còn nếu không ai thì ngồi chờ sáng, kiếm chỗ kín gió.

- Còn bác Bảy..?

- Ôi, may ra gặp ghe sớm đi buôn bán thì sống, còn không, tao cũng già rồi. Cái nghề của tao chưa hại ai thì chắc trời thương.

Thạnh nhìn thầy Bảy. Gương mặt thầy nhợt trắng như màu tóc.

Tiếng nói của thầy khàn run vì lạnh. Thạnh không nỡ.

- Hay cháu vừa bơi vừa đẩy ghe vô bờ.

- Không đủ sức đâu. Đây vô bờ còn xa.

Thầy Bảy nhòm người nhìn quanh. Bờ sông rộng và trước mặt, nước trải ra dài rộng vô cùng. Thầy Bảy hốt hoảng gất lên.

- Mầy bơi mau vô bờ không thì không kịp đâu. Tao già rồi có chuyện gì không sao. Máy lỗ hở của ghe cũng gần toát ra rồi. Thôi đi mau đi.

Thầy Bảy ngã người xuống sàn ghe để thở. Chiếc ghe chao mạnh, nước len lỏi qua kẽ chân Thạnh. Thạnh giật mình bụm tay tát lia lia.

- Trời ơi, tao nói là mày nhảy ra khỏi ghe đi.

Thạnh không trả lời mặc dù ý nghĩ sợ chết đã lớn vồn tron đầu.

Nước xoáy qua lỗ đàn vào nhanh hơn hay bùm tay. Thạnh xé lấy một chéo áo, vò viên và nhét vào chỗ hở, ấn chặt.

- Bơi vô bờ đi, không chết hết giờ.

Dùng quá nhiều sức để nói, thầy Bảy rũ ra như người ốm nặng.

Thạnh nhìn quanh quất. Chết. Nước vào ghe, ghe không lật cũng chìm. Không chìm cũng trôi ra biển. Cỗ ghe này sóng đánh một lượt tan xác. Thạnh nhớ đến những cái xác chết đuối trôi tấp vào bờ sông mà nó đã có lần được nhìn thấy. Xác trương phình, mặt sưng to, tím ngắt, máu ồng ộc chảy ra từ miệng khi có thân nhân đến. Hình ảnh ghê sợ làm Thạnh run lên. Giá như có một bóng người nào khác, một chiếc ghe ăn đêm. Trời ơi. Mồ hôi vả lạnh trên lưng. Thạnh nhìn thầy Bảy. Thầy khoát tay ra dấu. Thạnh cởi áo quần trên cổ. Thạnh lại nhìn thầy Bảy do dự. Thoáng trên môi thầy một nét tươi. Thầy mấp máy bảo Thạnh đi đi. Thạnh chuôi người nhẹ nhàng xuống dòng nước lạnh như băng. Một cử động quen thuộc, đưa Thạnh ra xa thuyền. Chiếc thuyền vẫn trôi, nhưng chậm hơn. Cái đầu bạc trắng của thầy Bảy nhô lên nhô xuống để trông Thạnh. Bất giác, Thạnh thấy lòng mình se lại. Một ý nghĩ lóe qua đầu. Thạnh bậm môi bơi thật nhanh theo thuyền. Búi lấy một đầu ghe. Đẩy mạnh. Tiếng nước ròng rọc không đủ che lấp tiếng la đã yếu của thầy Bảy.

- Mày ngu quá Thạnh ơi.

Thạnh bậm môi, gắng sức đẩy chiếc ghe ngang dòng hướng vô bờ.

Chiếc ghe di động chậm chạp. Chẳng mấy chốc Thạnh nghe hai chân mỏi ròi. Cánh tay nặng trĩu như đeo đá. Và chiếc ghe càng lúc càng nặng nề. Đôi lúc Thạnh tưởng chừng như nó không di động

được một bước nào.

- Một quá mầy leo lên ghe đi. Tao đã nói là cứ bơi thẳng vô bờ.

Không khi nào chịu nghe tao.

Thanh bấu lấy thành ghe, đu người vào giữa khoang thờ hồng hộc.

Vết thương trên tay thầy Bảy lại chảy máu. Những giọt máu loang lổ đã đen đặc trên sàn. Một ánh đèn nào thấp thoáng qua lùm cây nhòe nhoẹt bởi sương, ở tận xa. Thanh mừng rỡ la lên:

- Có người bác Bảy ơi. Trên bờ có người thức, sáng rồi.

Thầy Bảy gượng chống tay ngồi dậy nhìn cho rõ. Ánh đèn tắt phụp.

Thanh thất vọng đỡ thầy Bảy nằm xuống. Bàn chân chuôi dài trên sàn. Vô tình gót chân lùa phải miếng ghẻ bít chỗ bị lũng. Nước tràn vào mạnh, phá vỡ chỗ bung to hơn. Chiếc ghe như chùng hẫ xuống. Nước sóng sánh trên mặt sông muốn tràn qua thành ghe.

Thầy Bảy la lên:

- Bít lẹ chỗ lũng lại. Trời ơi.

Thanh cuống quýt dứt nguyên cái áo trảm vào chỗ thùng. Bác Bảy dùng tay không bị thương ấn chặt, còn Thanh cố sức tát nước.

Khi hai tay mỏi nhừ thì nước chỉ còn sâm sấp dưới mắt cá chân.

Thanh đưa tay quạt mồ hôi trán. Những trái hỏa châu đã tắt tự bao giờ. Chung quanh yên lặng như không có gì xảy ra. Những đám cháy cũng ngút đầu ở phía xa, ánh lên một tí sáng hồng. Mọi ngày sao trời không hện mà sáng thật nhanh. Bây giờ, đêm cứ trải dài không hết.

Nghỉ một lát, Thanh lại nhảy xuống bơi và đẩy ghe. Cứ trèo lên, trượt xuống, khi thì nghỉ, khi thì tát nước, chiếc ghe cũng đi được một đoạn dài. Sương càng lúc càng xuống nhiều. Thanh như muốn đuổi sức.

Nước ngấm vào người tê cóng. Da nhăn se lại móp méo. Có lúc

Thanh tưởng mình không thể nào bơi được nữa. Hai chân hai tay

nhức buốt, tê liệt. Bờ mờ mịt bởi sương. Thanh không còn nhận rõ được hàng dừa nước đầy bít bên bờ. Thầy Bảy nằm thêm thiếp. Thầy không đủ sức để mở miệng trách móc Thanh. Thầy nghĩ là sẽ không thoát được vì ghe đã hỏng mà lại gặp khúc sông rộng, nước xiết. Và thằng Thanh chỉ là một đứa nhỏ. Một mình biết nó bơi có tháu, hướng hồ lại thêm chiếc ghe nặng. Giá có một khúc cây làm dầm thì đỡ biết mấy. Thầy thiếp đi trong nỗi thất vọng cùng cực mà không nói được ra lời.

- Lục bình bác Bảy ơi.

Thầy Bảy như được tiếp vào sinh lực, mở bừng mắt, nhòm người dậy. Vết thương hành thầy đau như dao cắt, nhưng thầy cũng kịp nhìn thấy một dề đen trôi cạnh ghe. Thầy nói:

- May quá, cháu coi thử có cành dừa nào mắc ở trống không. Lấy làm dầm bơi. Lẹ lên.

Thanh nhảy vội xuống, bơi vờn quanh đám lục bình xanh. Thanh quơ tay đập vào đám lục bình dày. Một vật cứng chạm tay vạch một nhát trầy xót buốt. Nước đưa dề lục bình trôi, mang theo cành dừa khô.

Thanh ngậm hơi, lặn một hồi dài và nổi lên ngay trước cành dừa. Cành dừa có khúc đuôi to bản, dùng thế dầm bơi tạm. Nhờ có cái dầm bằng cành dừa khô, ghe đi nhanh hơn và Thanh cũng đỡ mệt. Thầy Bảy sắc mặt tươi hơn. Thầy nhờ Thanh đỡ ngồi dậy. Bằng cánh tay không đau, thầy tát nước ra ngoài ghe.

- Chắc gần bờ rồi bác Bảy à.

Thầy Bảy thở một hơi dài:

- Lạ trời, bác cháu mình thoát chết rồi.

Chiếc ghe chao mạnh. Tiếng sột soạt vang lên rồi những cành dừa nước thi nhau quất vào mặt mũi hai bác cháu.

Thanh la lên:

- Tới bờ rồi bác Bảy.

- Vứt cành dừa đi. Vịn mấy cây dừa đưa ghe vô trong. Khéo không mắc lầy.

Có tiếng gà gáy đầu canh. Thầy Bảy nở một nụ cười, trong khi Thanh ngồi sững nhìn mấy bụi dừa nước đầy bịt nhòa nhoẹt hơi sương.

Người Dưng Khác Họ

Chương 2

Câu chuyện hai bác cháu thầy Bảy may mắn thoát chết được lan truyền khắp xóm. Bà Mụ Năm là người đầu tiên đến thăm thầy Bảy để xem thương thế thầy nặng nhẹ thế nào. Kế đến là con Bông. Mẹ con Bông sai nó đem biếu thầy một chục trứng gà nhà. Thanh kể lại với con Bông câu chuyện từ đầu cho đến cuối. Trận đánh kinh hồn mà hai bác cháu nó kẹt lại ở giữa sông, chung quanh đạn rơi lôm bôm lèo xèo.

Câu chuyện được thằng Thanh dặm thêm muối mắm, trở nên khủng khiếp kinh hồn hơn gấp mười lần. Nhất là chỗ thằng Thanh quay trở lại đây nghe, chỗ đó con Bông phục hết chỗ nói.

- Dữ thần vậy à? Thanh can đảm ghê. Bông ghét thầy Bảy lắm, nếu Bông là Thanh chắc Bông bơi luôn quá hè.

Thanh làm ra vẻ nghiêm trang:

- Tuy Thanh với thầy Bảy không bà con nhưng thầy Bảy cũng nuôi Thanh cả mấy năm rồi chứ bộ. Một ngày cũng là nghĩa, hai ngày cũng là nghĩa.

- Bữa đó, Thanh có sợ không?

Thanh nói cứng:

- Có mà ít thôi. Vì Thanh là con trai mà.

- Tại vì Bông qua kêu thầy Bảy chữa bệnh cho mẹ nên thầy Bảy với Thanh mới gặp vậy.

- Ôi, hơi đâu mà lo tầm xàm.

Con Bông nhìn thẳng Thanh vẻ kính phục.

- Bông phục Thanh ghê.

- Tại sao lại phục?

- Thì cô giáo nói ai có cảm đảm đều đáng phục hết. Mà Thanh can đảm thiệt.

- Thì đã nói Thanh là con trai mề.

- Xí, con trai cũng có đứa chứ bộ. Như thằng Chấn, thằng Xuyên đó. Hôm trước, Bông đuổi bầy vịt chạy lạc, nói tụi nó đuổi dùm, tụi nó sợ vắt, sợ đĩa chạy luôn. Mà xời ời, đĩa vắt ở đâu cái khúc này.

- Ừ... ừ... ừ... Thanh ời, cho tao miếng nước, cứ hờ ra là đi chơi mà, tao biết mà.

Con Bông, cúi sát thẳng Thanh thì thầm:

- Thầy Bảy chưa bớt hả. Sao hồng nói ổng lên chợ cho người ta chữa cho?

Thằng Thanh nhồm dậy, lắng ngóng tiếng động rồi cũng thì thầm một câu đứt đoạn:

- Úi chao, ổng làm thầy thuốc mà... Để Thanh vô cho ổng uống

nước. Tay sưng chù vù coi ghê lắm.

- Thôi để Bông về nghe. Ờ, mai đi học lại đó. Trường sửa rồi, Bông gặp cô giáo hôm qua.

- Thanh ơi, chạy mất đất rồi...

Thằng Thanh dợm chạy vô nhà. Con Bông cũng quày quả ra bến.

Tiếng nó còn nói với lại đằng sau:

- Nhớ mai đi học nghe.

Ông Bảy trần trở trên bộ ván độc nhất ở nhà. Mới độ một tuần mà thầy Bảy trông gầy ropy hẳn đi. Cánh tay độc nhất không bị thương đập nhẹ nhẹ trên mặt ván. Cánh tay kia sưng to, ung đỏ. Thuốc xanh rịt hờ, vỡ lở rơi rùng mảng. Mấy ngón tay tụ máu chạy những đường hạch tím mọng. Thầy Bảy rên rỉ luôn mồm. Vết thương hành hạ thầy quá sức. Những lúc cơn đau nổi lên, thầy đâm giận tức thằng Thanh đến thấu xương.

- Dạ, nước đây bác.

Thầy Bảy trừng mắt.

- Riết rồi có ngày tao kêu mày không thèm dạ quá Thanh à.

- Con chạy vô liền mà bác Bảy.

Thầy Bảy gắt lên:

- Vô liền, vô liền. Cái thân già này vô dụng rồi mà. Vì ai mà tao ra cái nông nổi này. Đã nói không đi, cũng đi, thật cái số tao khổ. Hồi đó hổng chết quách cho xong chuyện. Ồi, đau quá...Mày đứng như trời trồng vậy hả. Đưa cái cối thuốc đây. Lấy cái miếng vải sạch trong cái rương... Chậm như rùa bò.

Thanh tức lên đến tận cổ mà không làm thế nào nói được. Bề gì thầy Bảy cũng đáng đầu cha chú, ông ngoại, ông nội nữa chứ. Sống với thầy Bảy mấy năm, Thanh chưa bao giờ thấy thầy gắt gao như bây

giờ. Nhưng trong trí óc nhỏ bé của Thanh còn vương một chút hối hận. Nếu Thanh không nói gì đêm đó thì thầy Bảy hẳn không gặp nạn tai vậy. Thiệt rầu hết sức.

Trong khi thầy Bảy rên rỉ đắp thuốc. Thanh ngồi bó gối bên cánh cửa. Trời đã về chiều. Ngọn gió mát từ sông đưa lên hây hây. Mặt nước sông lấp lánh ánh vàng tươi màu đồng. Bên kia bờ vắng lại tiếng gà xao xác muồn màng. Thanh nghe lòng buồn bực làm sao. Ngôi nhà vắng lặng, không một tiếng nói nào ngoại trừ tiếng rên từng chập của thầy Bảy. Bỗng dưng, Thanh thấy mình bơ vơ vô hạn. Thanh nhớ về ngôi nhà cũ, bà mẹ vắng bóng từ một buổi tối kinh hoàng. Nụ cười dịu dàng dấu trong vành khăn rằn bao quanh tóc xa vời quá. Không còn ai thân thiết với Thanh. Trên cõi đời này, Thanh ngẩn người.

- Bắt dùm miếng cháo chút coi Thanh. Thằng này sao như người mất hồn vậy. Thiệt đúng là nợ.

Thanh ủ rũ đứng lên, ra thẳng đàng sau bếp.

- Dẹp dùm tao cái cối thuốc đã chớ. Khi thì ngồi lì một chỗ, khi thì đi như bị ma đuổi. Ồi chao... cái tay mắc dịch làm khổ làm sở...

Thanh lặng lẽ đem cái cối thuốc để vào chỗ cũ. Tấm liếp che cửa sổ bị gió làm bật ra. Nắng vàng rót đầy vào người thầy Bảy. Thanh chợt giật mình khi thấy cánh tay thầy Bảy đang nung mủ xanh. Nhớ lời con Bông, Thanh rụt rè nói:

- Bác à, hay là mai con chèo ghe đem bác lên chợ cho người ta chữa. Nghe nói có ty y tế gì ở trên đó.

Thầy Bảy như bị trúng nọc, ngồi nhồm dậy. Mắt thầy quắc lên nhìn Thanh:

- Bộ mày tưởng tao không biết cách chữa cho tao hả mậy? Bề gì tao cũng là thầy thuốc mà. Có bệnh gì qua mặt tao được không? Cả bốn

năm chục năm nay, xóm này, xóm trên, xóm dưới, miệt nào mà tao lại không làm thầy. Tao cứu biết nhiều người rồi, bộ bây giờ tao không tự chữa được hay sao. Chắc mầy mong tao đi để rảnh việc hả.

- Nhưng ở trên có y tá, bác sĩ. Với lại đây là do đạn trúng mà bác..

Thầy Bảy mệt mỏi nói không ra hơi:

- Không đi đâu hết trời. Có chết, tao cũng chết ở đây.

Bỗng dưng Thạnh đâm tức bực ngang.

- Ờ, muốn chết thì chết chứ có chi đâu mà lo.

Câu nói này nó thì thảm riêng với mình khi cúi xuống xúc gạo vô rổ.

* * *

Thạnh ngồi lặng lẽ sau hè nhà khóc. Nắng đã lên quá ngọn dừa già. Một con gà đang kiếm mồi, đi lẩn đến chỗ Thạnh ngồi. Những tiếng nắc nhỏ phát ra từ ngực thẳng Thạnh làm con gà chống đầu ngơ ngác trông rồi đập cánh bỏ chạy. Thạnh ngó mông về phía có cây mù u lớn. Chắc bây giờ cả lớp học đang nhao nhao học bài. Con Bông sẽ nói với tụi bạn rằng thẳng Thạnh chưa đi học kịp. Cô giáo sẽ hỏi tại sao. Con Bông mau miệng thế nào cũng kể lại từ đầu đến cuối. Nghĩ đến đây Thạnh tức tưởi. Không biết cái điệu này làm sao đi học được đây.

Thạnh nhớ lại hồi sáng sớm. Trời mới tờ mờ sáng là Thạnh đã thức dậy. Cứ nhớ đến ngày đi học là Thạnh không thể nào nhắm mắt yên được. Lòng rộn rã khi nghĩ lúc gặp lại bạn bè. Thạnh định bụng sẽ rủ thẳng Hanh, thẳng Chuyên, thẳng Phú và cả con Bông nữa giờ ra

chơi đi hái chà là về dú chín. Mấy cành chà là trĩu quả, vàng rực. Khi chín ngọt thì đổi màu đen kịt như mực tàu, quýt rữ tụi trẻ như nam châm hút sắt.

Chỉ cần 15 phút ra chơi là cả bọn đã đem về được ở lớp cả giỏ chà là sống. Tụi con gái nhất định sẽ đi theo năn nỉ xin xỏ bằng được. Ăn thì tụi nó hồng ham, nhưng lấy trái sống, tụi nó khoái lắm, đổi gì cũng đổi. Chà là trái chà là sống, bầu lấy nước rửa phết vô ngón tay để khô, trông bóng lên như được phết bằng một lớp sơn móng tay không màu. Hể con gái là ưa làm dáng. Còn bọn con trai chỉ khoái dú chín rồi bỏ vào miệng từng ngụm nhai, nhả rồi phun hột. Chà là dày cơm ăn khoái khẩu. Những ngày đi học sao vui quá không biết. Thanh sửa soạn sách vở để sẵn trên bàn. Xuống bếp bắt nồi cháo cho thầy Bảy, khi nồi cháo vừa sôi, thì thầy Bảy cũng thức dậy. Vết thương hành thầy quá đổi. Mủ rịn ra từ vết thương, nhỏ xuống bộ ván thềm, bốc lên mùi hôi hôi. Nhất thấy thằng Thanh đang lui cui bên bếp lửa, thầy gọi nhỏ:

- Cho tao miếng nước nóng Thanh à.

- Dạ. Con đang nấu cháo bác Bảy à. Đợi cháo chín con bắt nước.

Thầy Bảy quát lên:

- Mới tản sáng đã lo ăn. Tao chết rồi lấy ai kiếm gạo, kiếm khô.

Vết thương hành hạ thầy Bảy khiến tâm tính thầy cũng đổi khác.

Trước kia thầy hớn hớn bao nhiêu, bây giờ thầy gay gắt bấy nhiêu. Thầy lại hay bực mình vô cớ. Bao cái khó khăn ở người già đợi lúc này mới phát tiết ra hết. Thầy nằm im, cố dằn cơn bực bội, nhưng không được. Thầy lẩm bẩm trong miệng những câu nguyên rủa. Thanh sợ không dám chọc giận thầy Bảy. Tí nữa phải đi học rồi. Nếu chọc thầy Bảy giận, ông chửi không cho đi thì làm sao. Nghĩ

vậy, Thanh vội vàng cho nồi cháo xuống rồi đổ nước nấu sôi.

Khi nồi nước đã sôi. Thanh lựa một miếng vải sạch lau rửa lớp thuốc đắp trên cánh tay thầy Bảy. Thầy vừa rên vừa trách móc, hết trách Thanh, lại trách mẹ Năm, trách mẹ con Bông, những người gây hại cho thầy. Lúc Thanh đắp miếng thuốc cuối cùng lên tay thầy Bảy thì đã có tiếng con Bông kêu ở ngoài sân; thầy Bảy nhướng mắt hỏi:

- Đứa nào kêu vậy? Mới bảnh mắt. Nói tao không có thuốc men gì hết.

Thanh áp ứng:

- Dạ không, con Bông.

Thầy Bảy chợt nghe tức khan. Cái con trời vật. Thầy gằn giọng:

- Nó kêu mày làm gì sớm vậy hả?

- Dạ, bị bữa nay đi học bác Bảy à. Trường làm xong rồi.

Thầy Bảy càng thấy tức hơn. Giữa lúc thầy đau muốn chết, nhích cái chân không nổi mà nó đòi đi. Thầy hỏi khảy:

- Rồi bây giờ mày đi hả?

Thanh mừng rơn, tưởng thầy Bảy đồng ý. Một chân bước xuống, một tay cầm lấy miếng giẻ, lau qua quít bộ ván. Nó trả lời thật nhanh:

- Dạ bữa nay đi học bác Bảy à. Con bắt cháo chín rồi. Cô giáo dặn đi học buổi đầu cho đông đủ, nghe nói có ông Trưởng Ty xuống coi cái trường mới đó bác.

Thầy Bảy khoác tay, giọng lạnh như đồng:

- Tay churen tao như vậy chắc chút nữa đi lấy cháo, nấu cơm được rồi chứ gì? Thôi, mày đi đâu cứ đi đi. Muốn đi luôn cũng được tất. Phải mà, tao với mày có thân bằng quyến thuộc chi cho cam. Thứ cháu nuôi mà. Nhưng làm người phải biết trước biết sau chứ.. ăn ở...

Thầy Bảy khựng lại không nói nữa vì chợt nhớ thằng Thanh còn nhỏ,

và thấy rõ sự vô lý của mình. Nhưng vì thấy rõ sự vô lý của mình nên thầy Bảy đâm giận thêm. Cái tức bốc lên ngùn ngụt, mà không biết tức ai. Thầy đưa tay lên ôm ngực. Cánh tay đau như có ngàn mũi dao xuyên thủng khi cử động mạnh bất ngờ. Thầy kêu lên, người vịn vẹo, nhăn nhó. Thằng Thanh đứng sững, nước mắt vòng quanh. Nó chưa kịp có phản ứng gì thì con Bông đã trở bước vô nhà:

- Đi học chứ, coi chừng trễ. Có xôi nè...

Nó cũng ngăn người ra trước cảnh tượng trong nhà. Tiếng rên của thầy Bảy nghe rợn người.

- Thanh, Thanh, thầy Bảy đau dữ vậy à?

Thằng Thanh không biết trả lời sao. Nó gật đầu buồn bã.

- Làm sao bây giờ hả Bông?

Con Bông đặt mấy quyển vở trên bàn, nhón nhén đến gần Thầy Bảy, nó nói:

- Chở thầy Bảy lên chợ đi Thanh.

Thanh nhìn thầy Bảy. Cơn đau làm thầy không nói được tiếng nào. Thật tình vết thương quá nặng khiến thầy lo sợ. Tự ái của một thầy thuốc vườn lâu năm cũng không đủ để thầy bớt đi phần nào ý nghĩ chết chóc. Thầy muốn lên chợ lắm rồi.

Con Bông không thấy thầy và thằng Thanh nói gì, tưởng là mình nói không rõ, nó nhắc lại:

- Chở thầy Bảy lên chợ, vô ty y tế đi. Để lâu.. cô giáo nói mỗi khi có bệnh nặng nên nhờ ty y tế lo thuốc men mà.

Thanh chân chừ vì sợ thầy Bảy mắng:

- Thanh đâu biết làm sao.

Con Bông hăng hái đề nghị:

- Bây giờ để Bông nói anh Năm Nghĩa nghe. Ảnh bà con với Bông

đó. Để coi. Bữa nay ảnh lên chợ á. Bông nhờ ảnh cho.

Nói vừa xong câu, con Bông chạy vụt đi. Thanh đứng trên giữa nhà trong sự bối rối cùng cực. Thầy Bảy càng lúc càng rên lớn. Cơn đau nhận chìm thầy xuống vực rồi lại nâng thầy lên cao với những cái nẩy mình đau đớn. Vết thương chảy mủ lẫn với máu xuyên qua làn vải ngà ướt rượt. Thanh cầm lấy tay thầy Bảy thoa nhè nhẹ.

- Đâu, thầy Bảy đâu rồi Bông.

Tiếng nói lớn, mạnh dạn của anh Năm Nghĩa như chiếc cột lớn cắm giữa dòng sông chảy xiết, và Thanh là người đang trôi. Thanh đứng lên nhanh nhẹn kéo rộng cánh cửa. Anh Năm Nghĩa lách mình vào.

Anh oang oang:

- Thầy Bảy đau nhiều không? Sao mấy bữa hồng nói tui chở lên kiếm thuốc. Bây giờ thầy đi ra ghe được chớ. Cha, ngó bộ vết thương hành dữ hà.

Thầy Bảy ráng nhịn đau, mở lớn mắt nhìn anh Năm biết ơn.

- Chắc tui chết quá anh Năm à. Đau chịu hồng thấu.

- Thầy nói vậy chớ vết thương ăn thua chi. Tháng trước, thằng Giỏi bị nát ngấu churen mà có hề gì đâu.

Thanh lảng xảng bỏ một ít áo quần, tiền bạc vô cái bị thầy Bảy thường để thuốc. Chợt nhớ, Thanh hỏi:

- Tui có đi theo không anh Năm?

- Mày theo làm chi cho chật ghe. Tao để ổng ở trên, có y tá săn sóc rồi. Mai mày nấu cháo nấu cơm xách lên trên cho ổng cũng được. Ở nhà ngó nhà chớ để tui ăn trộm nó bưng cả nhà đi hết có mà đi xách bị.

Thanh vừa mừng vừa lo. Như thế, làm thế nào để đi học. Ở nhà ngó nhà, xách cơm cho thầy Bảy. Thì giờ nào đến trường. Nhưng thằng

Thanh không phải nghĩ lâu, vì anh Năm đã ôm xốc thầy Bảy dậy và cõng lên vai.

Chiếc ghe chở thầy Bảy đi xa qua khỏi khúc quẹo. Thanh đứng nhìn theo rưng rưng. Con Bông đã đi học tự lúc nào. Thanh không biết mình làm gì hết. Thanh quay trở vào nhà và ngồi mồn mắt sau hè nhìn về phía trường học.

Đến quá trưa, lúc con nước ròng rọc mấp mé chân cầu ván, Thanh mới đem gạo ra ngoài bến vo nấu cơm ăn. Ngôi nhà im vắng lạ lùng. Hàng dừa già trước ngõ xào xạc lá chạm nhau. Mặt trời bị mây che khuất giải xuống mặt sông con nắng hanh mờ. Thanh soi mặt xuống mặt nước sông bập bênh. Bóng một đứa bé trai mặt mày hốc hác, đôi mắt buồn rầu, một mình. Rá gạo chênh vênh nửa lũng hắt cái bóng tròn đen như người bạn độc nhất đứng cạnh. Thanh cảm thấy mình chơ vơ vô cùng. Nước mắt từ đâu dâng lên thật nhanh. Rá gạo rơi xuống ván cầu và Thanh gục đầu nấc lên:

- Mẹ ơi.

Nhưng rồi cũng đến ngày thầy Bảy về nhà. Thanh nghỉ học hơn một tháng để bới xách cơm cháo. Thầy Bảy trở về, nhưng trở về với sự mất mát lớn lao. Một cánh tay bị cưa lên gần vai. Vết thương nhiễm độc, để lâu thôi đến tận xương, không chữa chạy gì được. Vì vậy các bác sĩ đã quyết định cắt phăng cánh tay đã trở thành vô dụng. Chỗ bị cắt bây giờ đã nhăn nhúm lại đỏ hồng. Đó à chưa cắt chỉ chứ chừng vài tháng nó đóng sẹo thâm lại. Anh Năm nói với thầy Bảy như vậy khi đưa thầy về nhà. Bà con lối xóm đến thăm thầy nườm nượp. Họ nhìn, trầm trồ bàn tán vết thương, về cánh tay cụt và tỏ ý nuối tiếc, giá thầy lên chợ sớm thì còn cánh tay. Những câu nói, lời bàn, cùng với vết thương hiện diện, sự mất mát hoàn toàn một phần thân thể là

vết thương sâu khác trong lòng thầy Bảy. Người đến thăm về rồi quên, nhưng thầy Bảy không quên được. Càng không quên thầy càng đâm ra tức bực, giận dữ. Lẽ tất nhiên cơn tức dồn lên đầu thằng Thạnh bởi nó là người đã gây ra mọi việc. Thầy Bảy cho là như vậy. Nếu đêm hôm đó, thầy Bảy không đi, nếu không có thằng Thạnh, nếu không có cái nhìn ai oán làm thầy nhớ lại hình ảnh xa xôi của má thằng Thạnh, nếu không... thì thầy làm sao mà bị lạc đạn như thế được.

Càng phân tích, càng gặm nhấm những lý do vòng vo đó, thầy Bảy đâm ra bực mình, thù hằn. Nói thù hằn thì không đúng, nhưng từ đó, thằng Thạnh bị chửi mắng nhiều hơn.

Đã vậy, nghề thuốc của thầy càng lúc càng ế khách hàng. Cánh tay còn lại không đủ sức để bưng bãi tìm thuốc quý ở các ven rừng thưa, nhầy nhụa, nhất là mùa mưa đến. Cảnh nhà do đấy túng thiếu hẳn ra.

Chiều hôm nay, thầy Bảy bó gối trước hiên nhà. Thằng Thạnh đi học chưa về. Mặt nước sông xao động vì gió, màu lục lơ lờ. Đàng xa tím. Một ít mây đen vằn vữa. Những lần chớp nhỏ vằn vện trên trời. Thầy Bảy lẩm nhẩm:

- Giông rồi.

Cánh tay bỗng trở đau nhức. Thầy bóp rượu ngâm gừng suốt mấy ngày nay. Nhưng vẫn không tránh được. Mùi gừng cay sè. Quãng đời về chiều buồn như chiều giông. Thầy man mác thấy lòng oán hận một chuyện gì lẫn lộn với nỗi buồn mông mênh.

Thầy lững thững ra nhìn con nước rồi trở về nhà.

- Nước rút mà thằng nhỏ chưa chịu về nấu cơm nước. Ăn với học.

Thầy thấy thèm một miếng thuốc ảm. Kẹp cái hộp quẹt vào hai ngón

chân, thầy khó khăn đốt diêm bằng ngón tay còn lại. Chút lửa bật ra, sáng rõ, thầy run run đưa lên môi. Một cơn gió ào ạt tới, đóm lửa tắt ngấm. Thầy tức bực vút hộp diêm rỗng vào góc nhà, trở ra vống. Diêm hết mà hôm qua lên chợ không chịu mua. Lấy gì mà nấu cơm. Lấy gì mà nấu nước. Càng nghĩ thầy Bảy càng giận tức. Thầy lẩm nhẩm luôn miệng.

- Đồ vô dụng. Cái đồ vô dụng.

Có tiếng chân thằng Thanh đi học trở về. Thoáng qua cửa, thấy thầy Bảy nằm ở vống, thằng Thanh đi ngã sau, vòng vô bếp. Trên tay Thanh nặng trĩu những chùm chà là cuối mùa vàng hạt. Thầy Bảy tức giận đến đỏ mặt. Cái thằng quá lắm rồi. Nó trốn mặt chớ. Để coi. Thầy kêu to:

- Thanh, lên tao biểu. Thanh.

Thanh dạ một tiếng nhỏ, trở lên nhà:

- Mày mần cái gì đó, đưa đây tao coi.

- Dạ chà là...

- Chà là...

Mắt thầy Bảy long lên. Tay áo rỗng bên cánh tay cụt vung vẩy. Thầy gắt giọng:

- Thanh, chà là có thể cơm được không mậy?

Thanh sợ hãi. Điều này dám ăn roi lắm. Trí óc non nớt lựa lời:

- Dạ, bị cô giáo bắt ở lại chép cho hết bài. Còn chà là tụi nó hái hồi ra chơi cho con.

Thầy Bảy càng lúc càng giận dữ.

- Học với hành. Cái ngữ mà mà học với hành. Tao què cụt, đâu có nuôi cơm cho mày để mày đi chơi, đàn đúm với bạn bè mất dạy. Cái lũ trâu bò.

- Dạ, mà con đi học...

- Đi học...

Thầy Bảy rít lại giữa hai hàm răng, tiện tay, thầy với chiếc ly con để trên ván. Bằng sức lực trên cánh tay còn lại, thầy vứt thẳng vào Thanh. Tội nghiệp, thằng bé cúi đầu tránh, nhưng không kịp, chiếc ly vỡ tay gây một mảnh cửa ngang lỗ tai xót buốt. Thằng Thanh la lên một tiếng kinh hoàng khi thấy máu nhỏ giọt từ chỗ đau. Nước mắt rơi như mưa. Thanh ôm đầu chạy xuống bếp. Trên nhà thầy Bảy tiếp tục chửi mắng thằng Thanh thậm tệ.

- Có chuyện chi vậy thầy Bảy?

Thanh im tiếng khóc lắng tai nghe. Giọng bà mụ Năm. Thầy Bảy ngưng ngay câu chửi mắng nửa chừng, chào bà mụ Năm, nhưng giọng còn cứng vì cơn giận chưa lắng.

- Có chuyện chớ. Mời chị ngồi.

- Được, thầy để tui. Có má con Bông nữa. Đang cột ghe ở ngoài chi vô bây giờ. Sao, thầy mạnh giỏi chớ? Cắt chỉ rồi phải không? Thôi vậy cũng may lắm. Có phước lắm. Mình ăn hiền ở lành trời cũng thương.

- Dạ... Ủa chị Tư má con Bông kia. Ngó bộ chị chịu thuốc rồi. Sinh xong, dậy thấy đỏ da đỏ thịt.

Má con Bông tắt tả vô nhà. Tay ôm một gói lớn.

- Bữa nay đi chợ, ghé qua thăm thầy Bảy. Tui nhớ ơn thầy lắm, không có tui, thầy đâu có ra cái nông nổi này. Tui có mấy hộp sữa con chim, thầy dùng đỡ buổi sáng. Ủa, mà thằng Thanh đâu rồi thầy Bảy. Thằng nhỏ cũng hiền ghê.

Má con Bông từ xưa vẫn được tiếng là lắm lời. Bà nói một thôi một hồi không hết chuyện. Thầy Bảy nghe nhắc đến thằng Thanh thì cơn

tức giận nổi lên. Nhưng thầy ráng dần nói qua quýt.

- Thôi, đi chị ơi, nuôi nó tui chẳng được cái ích lợi chi hết. Miếng cơm miếng nước đỡ dần được chút ít thì cũng hao hơi rất cổ. Có bao giờ thì nói nó nghe. Mà cũng phải, người dưng nước lã, họ hàng gì. Nuôi như nuôi ong. Ong còn lấy được mật, chớ thằng Thạnh mật đâu mà lấy. Còn chuốc họa vô người.

Thầy Bảy ám chỉ cánh tay đã mất. Má con Bông cũng biết ý. Bà mẹ Năm thì khác. Bà hòa đồng ngay với thầy Bảy:

- Thằng nhỏ trông cũng lanh lợi ghê. Có điều nuôi người dưng trong nhà mệt lắm thầy ơi. Nó ăn rồi nó phản. Người xưa có câu: cứu vật vật trả ơn, cứu nhân nhân trả oán. Đúng thiệt là đúng. Như con mẹ hai Mung đó. Tự nhiên, yên lành một thân một mình không chịu, nuôi đứa con nuôi. Nó lớn, nó nghe lời tui ăn cướp về vợ vét hết gia tài. Có nước ngồi mà khóc chớ làm gì.

Má con Bông gạt ngang:

- Đồ vô ơn vô học, chớ thằng Thạnh có học hành mà. Tui biết nó. Ngó vậy chớ cũng biết lễ phép lắm. Biết kính người trên kẻ dưới lắm. Với lại mẹ thằng Thạnh quen biết với thầy Bảy đây mà.

Hình như thầy Bảy không mấy hài lòng về câu nói của bà Tư mẹ con Bông. Bà Tư biết vậy lảng sang chuyện khác:

- Thầy có hay biết điều chi không?

- Trời ơi, tui đau rệp mạng mấy tháng này còn biết đến cái chuyện gì. Mà có chuyện gì vậy hờ chị?...

- Hàng xóm họ bàn ra bàn vô cả tháng rồi mà thầy hông biết gì ráo trọi...

Mẹ Năm hốt ngang:

- Nói quách cho thầy Bảy biết chuyện cho rồi. Đàng xóm có thằng

cha tự xưng là thầy thuốc đến miệt mình lập nghiệp đó mà...

Thầy Bảy lặng người một giây. Thằng cha nào vậy. Ai dám tới đây múa rìu qua mắt thầy. Thầy là thầy thuốc lâu năm nhứt xóm, thầy rành rẽ bệnh trạng từng người một trong vùng. Dân vùng ai mà tin cho được thằng cha cha căng chú kiết bá vợ nào đó...

Trong khi thầy đang miên man với bao ý nghĩ, bà Tư cứ đều đều nói về người lạ mặt:

- Thằng chả mua lại miếng đất cát nhà chỗ bà Hai Cơ, má thằng Thanh ở trước đó. Thoạt đầu ai cũng nghi ngờ thằng chả là thứ này thứ nọ, nhưng mặt mũi cũng dễ coi, hồng thấy vợ con gì ráo. Thằng chả treo cái bảng ở trước cửa đề chữ Y tá màu đỏ giống y như ở hàng chợ vậy đó. Thằng chả lại có cái tủ gương nhỏ để đầy mấy cái hộp toàn chữ không hà.

Thầy Bảy bưng bưng tức giận. Mới nghe thầy cũng đã cảm thấy ghét cay ghét đắng thằng cha y tá chưa quen. Mà nó tới đây làm chi hả.

Thầy buột miệng:

- Tầm ruồng... Cái ngữ thuốc men đó có ngày bà con chết hết. Để coi. Chữa cho dân miệt vườn này vài lần là bị đuổi chạy dài cho coi. Thứ đồ lường gạt thiên hạ...

Mụ Năm dây dưa:

- Thiệt, tui chẳng tin ai ngoài thầy đây. Mấy chục năm nay, không có thầy Bảy thì...

Thầy Bảy được vuốt ve, sung sướng, nhưng cũng nói nhún:

- Tui già rồi chị à, tre già để cho măng mọc. Nhưng cũng nên coi chừng cái tội lường gạt bà con, hết tiền mà tật mang đó.

Bà Tư chợt nhớ một câu chuyện vụn nói:

- Ủa, mà cũng lạ, chắc thằng cha này là thầy thuốc thiệt thầy Bảy à.

Bữa hôm trước, tui thấy cô giáo tới mua thuốc trị bệnh ở đó đó. Có cả thầy thơ ký đăng quận, hôm trước, về thăm nhà mắc mưa cũng qua đó, nghe nói là để tiêm thuốc.

- Có ngày thằng chả dám chiếm hết khách hàng của thầy Bảy quá. Mặt thầy Bảy đanh lại. Câu chuyện vừa kể chạm tự ái thầy Bảy không thể tưởng tượng được. Thầy thấy mình hết thời rồi. Y tá, y tá là cái gì. Kinh nghiệm thầy thuốc của thầy đáng lẽ phải là bảo đảm chắc chắn chứ. Ngó bộ hai con mụ ngồi trước mặt thầy cũng thích thằng cha y tá nào đó hơn. Thầy có cảm tưởng như mình bị bạc ơn một cách trắng trợn. Hèn gì. Phải mà. Hèn gì suốt tháng nay, con bệnh trốn thầy. Chỉ lèo tèo dăm ba người đau bụng, cảm nóng. Thầy tưởng là tất cả dân trong vùng đều mạnh khỏe hết. Chớ đâu có ngờ cái thằng cha nào đó chiếm hết khách hàng của thầy. Mà tức một cái là đâu phải dân vùng này. Phải dân vùng này thì còn đỡ, bề nào cũng bà con. Đằng này cha căn chú kiết ở đâu đến đây lập nghiệp. Thầy gằn giọng hỏi lần nữa để xác định:

- Thằng chả không phải là người ở miệt này.

- Nghe đâu thằng chả ở Rạch Giá, một thân một mình, nên lưu lạc đến vùng mình...

Mãi cho đến khi bà mụ Năm và mẹ con Bông ra về, thầy Bảy mới dịu dịu được một chút. Mùi gạo mới từ dưới bếp đưa lên làm thầy đói bụng. Thầy bước xuống ván. Cánh tay còn lại lần túi áo trong lấy ra bọc thuốc hút. Nhưng, mâm cơm đã dọn lên. Thầy sà vào cầm lấy cái muống nhôm xúc cơm đưa lên miệng. Thằng Thanh ngồi lặng lẽ. Ánh đèn dầu hắt chiếc bóng hai bác cháu lên vách. Xong chén cơm thứ nhất, thầy Bảy đằng hắng giọng nói :

- Thanh à, mày có biết thằng cha y tá ở bên sông không?

Thằng Thanh lắc đầu nhanh :

- Dạ không.

- Thằng chả người Rạch Giá, tới cất nhà ở chỗ nhà mầy hồi trước đó. Sáng mai, mầy nghỉ học...

- Ngày mai chủ nhật mà bác...

- Ủa, ngày mai mầy qua bến dòm thử tao thằng chả như thế nào, cái cửa tiệm bán thuốc ra sao, rồi về nói cho tao hay.

- Dạ...

- Nhớ nghe, sáng mai đi chứ tao không nhắc lại đâu. Ủa, mà quệt đâu mà mầy nhen lửa...

- Con mượn bác Bình...

Người Dưng Khác Họ

Chương 3

Thanh đi qua đi lại hai ba lần trước căn nhà của người y tá lạ. Thỉnh thoảng, Thanh bắt chước mấy đứa nhỏ, dừng lại, ghé đầu vào cái tủ gương chừng mấy cái hộp có chữ nhãn nhú và soi bóng mình trong đó. Ngôi nhà này mới cất trên cái nền đất cũ nhà Thanh ngày xưa. Thanh mơ hồ như có cái gì quen thuộc vô cùng. Chỉ hiem là mảnh vườn sau nhà rộng trống, trơ trọi cái khạp nước lớn và cây măng cầu xiêm độc nhất còn thấp lè tè. Tấm bảng vẽ chữ đỏ với dấu thập tự cũng màu đỏ in hai hàng chữ: Y Tá Mẫn, trị liệu và chích thuốc theo toa bác sĩ.

Thanh liếc mắt vào trong nhà. Qua bức màn mỏng bằng sợi ny-lông xanh đỏ. Thấp thoáng bóng một người đàn ông đang loay hoay bên cạnh những lọ nhỏ.

- Ủa, Thanh...

Thanh quay người lại. Con Bông đi đâu về, tay cầm mấy gói nhỏ, đang lơ mơ nhìn Thanh. Thanh cười:

- Ủa, đi chơi...

- Đi chơi, giỡn hả, bộ rảnh lắm à. Mà sao đứng đây?

Con Bông nhìn vào trong nhà người Y tá rồi rút đầu, nói tiếp:

- Thầy Y tá này mới tới đó. Thấy mua đất cất nhà. Nếu thầy chịu làm vườn thì giống nhà Thanh như đúc.

Thanh hỏi dò:

- Ủa mà Bông nè, cái ông này ông có hay đi chích thuốc cho người ta không?

- Hồi đầu thì ế nhẹ hà, nhưng may là đúng lúc thầy Bảy già bị đau đó, nên rồi bà con cũng phải nhờ thầy. Mấy hồi này ngó bộ đất lắm.

- Bộ thuốc của thầy hay lắm hả?

Con Bông nhanh nhẩu tỏ vẻ biết chuyện:

- Xời ơi, chích thuốc theo toa bác sĩ mà. Hồng nghe cô nói là đau yếu thì nên đưa đi y tá hoặc bác sĩ sao. Thầy Bảy nhờ bác sĩ mới lành cánh tay đó. Hôm trước, bà Năm lò than đau gì đó, ông chích có một cây thuốc mà ngồi dậy được liền hà.

- Dóc..

- Thiệt mà, hồng tin hỏi coi. Đó, họ tới chích thuốc đó thấy hông.
Vài người che khăn bước vào nhà của người Y Tá. Bức màn gió vén lên và trong một phút, Thanh thấy mặt người đàn ông đã làm thầy Bầy mắt ăn mắt ngủ. Ông ta còn trẻ. Tóc cúp cao đen lánh. Quần áo sạch sẽ. Miệng cười tươi chào khách. Những tiếng nói định bệnh có pha thêm những chữ lạ giống như các âm địa danh mà Thanh đã học ở sách địa lý vắng ra. Thanh lắng tai, thờ người.

- Dìa nhà Bông chơi đi. Bông làm hết cả bốn bài toán rồi, Thanh làm xong chưa?

Thanh sực nhớ đến mấy bài toán khó. Đầu có thì giờ nào để làm bài. Từ ngày thầy Bầy bệnh, Thanh lo đủ thứ chuyện bận bịu không khi nào được yên thân để làm xong xuôi các bài tập.

- Ủa, để Thanh dìa làm bài. Thôi Bông về trước đi.

Con Bông cầm đầu chạy về nhà. Thanh đứng ngơ ngẩn nhìn những hộp thuốc xanh đỏ đủ màu. Óc bâng quơ nghĩ đến những bài toán ngày mai.

- Nè, chú, cái giống gì mà chú đứng rình nhà tui hoài vậy. Lạ lắm hả. Thanh giật bắn người. Người Y Tá đứng nhìn Thanh. Giọng nói thì hơi gay gắt, nhưng miệng ông ta lại mỉm cười bao dung. Tự nhiên, Thanh thấy có cảm tình với người Y Tá này. Không thấy Thanh nói năng gì, người Y Tá mỉm cười lại gần hơn, hỏi:

- Ủa, sao hồng nói gì hết?

Thanh ấp úng:

- Bị thấy lạ, tui đứng coi thử?

Người Y Tá lắc đầu:

- Không, chú xem nom nhà tui cẩn thận lắm mà.

Thanh chối dài:

- Dạ đâu.

- Có mà.

- Bị, bị, hồi trước nhà tui ở đây... Má tui chết, bán cốt nhà. Bây giờ thấy có nhà làm lại nên tui đứng coi.

Thanh thở ra khi thấy mình trở đi được mà không gây nghi ngờ cho người Y Tá.

- Vậy hả. Cháu muốn vô nhà coi không? Bị ở có một mình nên làm hơi nhỏ. Ghét một chỗ là có cái nắp gì trục hồng lên. Định thuê thợ phá. Chú em trước ở đây chắc biết, vô coi thử đi.

Thanh ngần ngại một giây. Nhưng để cho người Y Tá không nghi ngờ gì và tin tưởng Thanh đã ở đây thật nên nó mạnh dạn bước vô nhà. Nhà chia làm hai gian, gian trong, gian ngoài. Tất cả ngăn nắp và thứ tự:

- Đây nè, chỗ này nè.

Thạnh nhìn kỹ rồi bật cười:

- Cái hầm đó mà thầy.

Thầy Y Tá nhìn Thạnh không hiểu. Thạnh giải thích:

- Hồi trước miệt này bắn nhau dữ lắm, cứ bắn ở sông cũng lạc vô.

Má tui sợ nên mới làm hầm. Lúc đầu thì nói làm hầm ở ngoài sân.

Nhưng nhà có hai mẹ con, chạy hồng kíp với lại sợ ma, má tui mới làm hầm gần giường. Chỗ này hồi xưa để giường đó.

- Nhưng sao lại trít cứng.

- Bị có lần nhà hàng xóm cháy chết thiêu mấy người ở dưới hầm. Họ làm hầm giữa nhà đó thầy. Má tui sợ quá, ra đào hầm ở sau vườn, bít hầm này lại.

Thầy Y Tá thở phào:

- Vậy mà tao cứ tưởng, sợ quá...

Người Y Tá nhìn thẳng Thạnh, ông lại thắc mắc:

- Thôi lên nhà trên chơi.. mà, ủa, bây giờ chắc cháu ở với bà con hả?

Gần đây hông? Khi nào rảnh cứ ghé lại đây chơi. Mà đừng có kêu là thầy Y Tá nữa, coi nó mất tự nhiên đi, cứ gọi là chú Ba được rồi, chú thứ ba. Nghe...

- Dạ, thầy...

- Chú Ba.

Thạnh tủm tỉm cười:

- Giống chú Ba người Tàu bán quán quá à...

Thầy Ba cười:

- Ủa, mình người Việt mà, còn cái tụi ba Tàu ai cũng kêu là chú Ba hết. Nghĩ cũng tức cười.

Thạnh nhìn lom lom những chai, kim, ống chích la liệt trên bàn:

- Lạ lắm hả?

- Dạ miệt này đâu có ai xài mấy thứ này.

- Mấy đồ y cụ của người Y Tá đó mà. Cháu học ở đâu hả? Ủa ráng học giỏi, thích học nghề này lên Sài Gòn học.

Thạnh nghe nói Sài Gòn, chột sượng như mê đi. Nếu Thạnh được học được chích thuốc chắc oai lắm. Chớ có như thầy Bảy, ba cái lá, lá nào như lá đó, ngó làm sao đâu, hồng tin tưởng được chút nào.

Thạnh nhìn thầy Ba Y Tá với con mắt khâm phục. Thầy đang rút một liều thuốc lá.

- Cháu có muốn học chích thuốc không?

Thạnh trố mắt:

- Tui... Cháu mà học chích?

- Ủa, ai học mà không được. Nè mà hỏi thiệt, ở đây cháu có bà con

gì không? Xin phép lại đây với chú cho vui cửa vui nhà. Buổi sáng đi học chữ. Rồi học giỏi thì lên chợ học bổ túc thêm.

Thanh bỡ ngỡ nhìn thầy Ba. Những điều thầy Ba Y Tá nói là những điều mà Thanh không bao giờ nghĩ đến. Bỏ thầy Bảy để đi ở một chỗ khác sướng hơn, đỡ khổ hơn. Thanh lắc đầu như để xua đuổi niềm ước muốn mới mọc mầm. Thanh đưa mắt nhìn ra bên sông. Bờ bên kia mịt mù nước. Những hàng dừa lá phát phơ quen thuộc. Bỏ nếp sống cũ để tìm một hướng sống mới. Bộ óc bé nhỏ của Thanh chưa đủ sức để thử thách với sự thay đổi lớn lao đó. Thanh thấy mình sờ sợ.

- Chiu không?

Thanh ngược nhìn thầy Ba, ấp úng:

- Dạ, để cháu coi thử... bị..

Rồi Thanh đứng dậy bỏ về sau khi chào thầy Ba thật nhanh. Ra khỏi nhà thầy Ba Y Tá một khoảng, Thanh dừng lại thở phào một hơi.

Ngoái nhìn lại căn nhà mới với tấm màn cửa xanh đỏ phát phơ, Thanh nghe lòng dâng lên một chút tiếc nuối băng quơ.

Về đến nhà, thầy Bảy đã ngồi chực sẵn ở đầu cầu ván. Ghe chưa kịp cột. Thầy đã vọt miệng hỏi dồn:

- Sao mậy, thằng chả già hay trẻ? Thuốc men làm sao? Có đông khách không? Sao mầy đi lâu quá trời?

Thanh kể qua những gì thấy được ở nhà thầy Ba Y Tá, ngoại trừ việc thầy Y Tá quyến rũ Thanh ở lại với thầy. Nghe xong, thầy Bảy lẳng lặng vô nhà. Thanh không nghe thầy nói gì nữa. Chập sau, khi Thanh đang giặt đồ thì thấy thầy Bảy mặc áo ra ghe...

Quán bà Được nằm mấp mé ngay bên sông. Một mái nhà đơn lợp bằng những tàu dừa nước đã già. Bên trong chông chơ mấy xi để. Một hủ đậu phụng rang mặn nhỏ. Mấy khô cá sặc treo lủng lẳng. Một keo đựng củ kiệu trắng tròn nằm cạnh một lọ keo khác đựng tôm khô đỏ hồng. Cạnh chiếc bàn thấp ở ngay ngoài sân, hướng về phía bờ sông, thầy Bảy già ngồi trầm ngâm bên chai rượu đế và khúc khô sặt thơm lừng. Mặt thầy đỏ au vì hơi men. Cánh tay áo bên trái lủng lơ bay bay. Thầy uống rượu để quên bớt sự đời. Nhưng càng uống thầy càng cảm thấy nỗi buồn như theo rượu ngấm vào tận xương tủy.

Mọi ngày, vào giờ này tiếng thầy đã oang oang ở bên kia sông để chào mọi người, để khoe chuyện ghe đầy nhóc lá thuốc. Bây giờ, thì hết rồi. Cánh tay bị nạn đã làm tê liệt hết hai phần ba hoạt động thường lệ của thầy. Và giờ đây, một đe dọa khác sắp vùi thanh danh thầy vào quên lãng, sắp đưa thầy vào cơn túng thiếu. Càng nghĩ, thầy càng tức. Mà tại sao thằng cha Y Tá mắc dịch nào đó không

kiếm được chỗ nào để làm ăn mà mò tới đây. Không có thằng chả, dân ở đây vẫn cứ sống mạnh dùi dùi. Có ai đau yếu thì đã có thầy lo việc thang thuốc. Thằng chả tới, mang theo cả lối chữa bệnh mới mẻ, đẩy ngôi vị vua thuốc của thầy xuống, và còn đe dọa nòi cơm của thầy nữa. Tức thật. Thầy Bảy chiêu một ngụm rượu, đặt mạnh cái ly xuống mặt bàn đánh chắc.

- Lâu ngày mới thấy thầy Bảy qua đây uống rượu. Làm ăn có khá không hả thầy?

Thầy Bảy không trả lời được, bởi thầy mãi nhìn một người khách lạ đang xăm xúi bước vô quán. Dân ở vùng này, không có ai là thầy Bảy không quen, nhất định đây là người lạ. Chắc là thằng cha Y Tá. Tim thầy Bảy đập mạnh. Máu dồn lên mặt nóng rần. Tiếng bà Được nhanh nhẩu mời khách:

- A, thầy Y Tá, có la-de cho thầy rồi đây.

Thầy y Tá ngược nhìn bà Được cười cười:

- Tưởng hôm nay bà cho tui leo cây chó. Người cứ ngày ngật, uống chút la-de cho sảng người lại.

- Bữa nay la-de lên 8 chục lạng nghe.

- Sao mắc quá vậy?

- Ừa, mắc quá trời, càng ngày càng lên giá. Nếu thầy uống rượu để thì đỡ tiền biết mấy.

Thầy Y Tá kéo cái ghế ngồi cạnh thầy Bảy, đổi giọng nghiêm trọng:

- Bà không biết chó rượu để có hại lắm. Có chất ăng-côn, đốt cháy bao tử, làm nóng phổi, sinh nhiều bệnh không hay. Uống bia có chất lúa mạch tốt lắm.

Thầy Bảy hứ một tiếng nhỏ trong cổ họng. Thằng cha này ý tưởng lắm. Làm bộ hoài. Mình uống rượu cả mấy chục năm nay có ai chết hoặc bệnh tật gì đâu. Khéo bày chuyện. Ý mình có vài tiếng Tây u nên làm le. Thầy quay lưng giả đồ nhìn ra sông để không nhìn mặt thầy Y Tá.

- Bà quán biết hông, hồi tôi còn học ở trường cán sự trên Sài Gòn đó. Tiệc tất niên, tui bạn rót cho một ly rượu Mỹ, nốc vô về đau cả tháng mới mạnh, từ đó kinh luôn.

Không dần được thầy Bảy đành hắng giọng mai mỉa chen vô:

- Tui uống rượu cả mấy chục năm nay có sao đâu, chú em còn trẻ, không rành phong thổ. Dân ở đây ai không uống rượu thì đau chết luôn với mấy con muỗi rừng, với khí trời độc địa.. Với lại nam vô tửu như kỳ vô phong mà chú. Làm trai không uống rượu như cây cờ không có gió.

Thầy Y Tá trở mắt nhìn. Giọng nói của ông già không quen này ngó

bộ muốn gây sự. Thầy làm lơ như không nghe, tiếp tục nâng ly bia uống một hơi dài. Bà Được thấy vậy làm bộ lảng sang chuyện khác.

- Trời mấy bữa rày coi bộ độc địa quá sức. Mấy đứa nhỏ ở nhà cứ bần thần dĩa dùi, đau đầu cảm nóng. Cái điệu này dám cảm mạo thương hàn lắm. Sương cà mâu phải biết.

- Úi, bệnh thiên thời hơi đâu mà lo, uống vài viên as-pi-rin, nếu nặng quá thì uống trụ sinh hết ngay chớ gì. Thời buổi này không như hồi xưa đâu. Ba cái lá nấu nấu uống uống, chỉ bịnh thêm. Bây giờ y học tiến bộ...

- Hừm... tiến bộ...

Thầy Y Tá quay lại ngạc nhiên:

- Dạ, tui nói có chi sai mà bác không bằng lòng?

Thầy Bảy không nhin được nữa, thầy sảng giọng:

- Chú em còn nhỏ, đừng có xách mé. Tui già đầu rồi đây nè. Làm thầy hốt thuốc cho biết bao nhiêu người. Nội dân vùng này một tay tôi chữa trị. Chú chỉ là người nhỏ, kinh nghiệm bao lăm, giỏi ra, được học một ít thuốc men, về đây giờ giọng thầy đời.

Thầy Y Tá trở mắt nhìn thầy Bảy già. Thầy bực bội khó chịu trong lòng. Câu nào của thầy Bảy cũng móc họng. Chuyện là chuyện riêng của thầy, chớ mắc mớ chi ai mà đưa miệng. Nghĩ mình là người có ăn học. Thầy đứng dậy tiến sang bàn thầy Bảy già, hần giọng:

- Thưa bác, tui tự giới thiệu tôi là Y Tá. Nãy giờ bác nghi ngờ lời nói của tui, nhưng tui nghĩ nghề nghiệp của tui đủ bảo đảm cho câu nói chớ.

Thầy Bảy già bật cười sảng sặc:

- Hừ... tao cũng giới thiệu với chú, tao là thầy Bảy bắt mạch hốt thuốc cho xóm này hơn ba chục năm nay rồi. Chú ở đâu tới đây mà giờ giọng khoác lác.

- Tui nể bác là người lớn tuổi. Với lại tui có gì nói quá đâu. Chuyện thuốc men, tui nói theo sách vở. Xóm này suốt tháng nay cũng có kinh nghiệm về tài chữa bệnh của tui mà. Ủa, mà thầy là thầy Bảy, phải rồi. Tui nghe người ta đồn rằng, chỗ tui ở, trước kia là nhà của một người đàn bà nhờ tài hốt thuốc của thầy mà siêu thoát...

Thầy Bảy lạng người đi trong cơn giận dữ khủng khiếp. Gương mặt đỏ vì rượu bỗng tái xám lại. Hai môi mím chặt. Cánh tay còn lại hất mạnh cái ly cạn rượu lăn lông lốc trên bàn. Bà Được cuống cuống chạy lại chụp kịp cái ly, vừa nấn nỉ can ngăn:

- Thôi tui can hai người. Chuyện đang nói chơi sao làm ra như thiệt. Đồng nghề đồng nghiệp với nhau cả mà. Hồng nên vậy.

Bà Được kéo thầy Y Tá về chỗ cũ. Thầy Bảy liếc nhìn cánh tay cụt

của mình. Thầy muốn đứng dậy bạt tai cái thằng lếu láo, nhưng sức thầy đâu còn bao lăm. Hai chân run rẩy vì giận. Thầy thọc cánh tay còn lại vào túi áo kiếm mấy đồng bạc lẻ vớt lên bàn rồi ra bến sông. Văng vẳng lại tiếng bà Được:

- Nhìn người già cả chẳng sao. Thầy Bảy từ ngày bị thương đến rày khó tính.

Thằng Thanh đang ngồi vo gạo ở cầu ván. Bầu trời chiều chạng vạng với những đàn chim chao cánh trên bến sông tìm lối về nhà. Mải lo chơi, Thanh quên phứt công việc nấu cơm nướng khô. Đến khi mặt trời lặn hẳn, tan cuộc chơi, Thanh mới sực lo âu. Rổ gạo trên tay chao rữa nhanh vội vã.

- Rằm...

Thanh giật bắn người, chiếc rổ gạo sút ra quay tròn trên mặt sông. Những lượn sóng nhỏ đập ào tới xô đẩy. Thanh với tay, với tay. Rổ gạo đổ úp xuống. Những hạt gạo trắng lờ lấm tấm trong lòng nước rồi mất hẳn dấu tích, chỉ còn váng nước cơm đục như sữa lan rộng và cái rổ dập dềnh. Thầy Bảy già đã về. Thanh không dám quay mặt lại.

- Hừ... đồ phá của.. Vô đây.. Thanh.

Thầy Bảy ào vô nhà như một cơn lốc khi ném cho Thanh một cái nhìn hằn học đe dọa.. Thanh ngồi im trên cầu ván lưỡng lự. Trận đòn ngày hôm trước còn in lằn nhức nhối khắp người. Thanh sợ đến độ run rẩy hai đầu gối. Có tiếng chén bát, bàn ghế, chạm nhau loảng xoảng bên trong.

- Thanh...

- Dạ...

Thanh bước những bước thật chậm vào nhà. Chiếc đèn mù u soi vào gương mặt đỏ của thầy Bảy, tương phản cái đầu bạc trắng. Mắt thầy Bảy long sòng sọc trong bóng vàng của đèn. Cánh tay cụt đưa đưa và cánh tay áo phất phơ. Thanh nghe xương sống lạnh giá và tay chân như nổi da gà.

- Mày định hại tao hả Thanh?... Hả...?

- Dạ...

- Chớ nhà cần chủ, nuôi ong tay áo. Mày tư thông với thằng cha Y Tá làm nhục tao hả. Ai dạy mày qua đó thắc mắc nhiều chuyện.. hả? Thanh?... Hả?

- Rằm... Choảng...

Bàn ghế ly tạch chạm nhau rơi bể loảng xoảng. Chưa bao giờ thầy Bảy cảm thấy giận tức như bây giờ. Máu nóng dồn ứ lên mặt, lên tay. Khúc roi mây quơ lia lịa trong khoảng không vun vút. Thầy Bảy có

cảm tưởng có thể giết được thằng Thanh tức thì. Thằng Thanh nép sát mình vào xó cửa. Mặt tái lại trong cơn sợ thất thần. Chiếc roi mây vun vút trên tấm phen che, vút ngang cánh cửa. Tấm kiếp bướm ra dưới cái quạt giận dữ của thầy Bảy.

- Tao nuôi mày, mày phản tao hả.. Tao giết người.. à, té ra mày quên mất ơn nghĩa.

Thầy Bảy nghiêng răng trèo treo.

- Bữa nay một mày một tao. Tao giết chết mày thả xuống sông. Tao giết mày...

- Vút...

- Á... ôi...

Lần roi mây sưng vù rướm máu trên cánh tay trần. Vết roi tuốt xốt trong tiếng khóc. Mắt thầy Bảy long lên. Những đường gân trên cổ trên tay, những nếp nhăn đe dọa trên gương mặt già, trong bóng tối, sáng, của ngọn đèn dầu nhỏ tạo nên hình ảnh ghê sợ nhất. Thầy Bảy bước từng bước đến bên Thanh. Thanh lùi dần, lùi dần...

- Tao giết chết mày...

Tiếng chim cú rúc rã ngoài sông. Đôi mắt thầy Bảy như đôi mắt chim cú quắc lên. Thanh run người chột nghĩ thầy Bảy sẽ giết mình thật. Thanh lùi dần ra sân. Tiếng nước vỗ vào cầu ván, tiếng những tàu lá dừa nước chạm nhau xào xạc. Ngoài bờ sông là vũng lầy bí mật đen sẫm. Thanh sợ quên cả đau, mắt chăm chăm vào cái bóng đen cao của thầy Bảy. Cánh tay áo cụt phơ phất. Thằng Thanh liên tưởng thầy Bảy như con quỷ nhập tràng. Giọng nói của thầy lè nhè không thành tiếng. Bỗng thầy Bảy quơ roi hét lên một tiếng:

- Thanh...

- Á...

Thanh cũng hét lên một tiếng kinh hoàng rồi quay đầu bỏ chạy, hướng về con đường dẫn đến trường học. Hình như thầy Bảy cũng đuổi theo. Thanh sợ cắm đầu chạy không dám quay đầu lại, hai chân tựa như bốn chân đập vào nhau. Thanh té xuống đất. Ngồi dậy.

Đứng lên...Rồi chạy.. Trường học đứng im lìm với câu mù u thảng thập và cột cờ đen sì. Thanh bấu vào cái cổng đóng kín.

Hình như tiếng chân đuổi theo đã đến gần. Thanh cuống cuống chạy thảng.

Con đường với những hàng cây chà là quen thuộc. Thanh chạy yên ổn hơn khi chui vào trong đám lá rừng hỗn độn đó. Những chùm chà là chín thoang thoang mùi thơm làm Thanh tỉnh lại một chút. Hai bàn chân mỗi nhừ dừng lại để nhường cho nhịp tim đánh trong lồng ngực. Thanh nghe tiếng tim mình đập liên hồi. Thanh ngồi trốn sau

một góc chà là, nghe ngóng tiếng chân đuối của thầy Bảy. Rượu làm thầy mất cả suy xét. Thầy chạy băng băng theo cái bóng đã mờ khuất trong bóng đêm.

Ngang qua những gốc chà là. Ngang qua những cành lá cạnh sắc cửa thịt. Thầy Bảy mò mẫm trong bóng lá dày, miệng lẩm nhẩm chửi rủa tục tằn. Thằng Thạnh rạp sát người ở một gốc cây. Cứ tưởng tượng lúc bị thầy Bảy nắm được tóc, được tay là Thạnh run lên. Người Thạnh mềm đi vì sợ. Nhiều lúc Thạnh tưởng chừng như bước chân thầy Bảy đến gần sát và sắp sửa trông thấy nó đến nơi. Thạnh cố hết sức ngồi im.

Một chập sau, tiếng chửi mắng của thầy Bảy nhỏ dần. Hình như thầy lạc lối trong khu rừng chà là dày bịt, và cũng hình như thầy không còn sức để mà nói nữa. Bây giờ mà không kiếm đường về thì còn đợi bao giờ?

Thạnh nhớ tới má con Bông, nhớ đến lời người Y Tá hồi chiều. Nhất định là Thạnh sẽ không ở với thầy Bảy nữa. Con người bạc ác như vậy đã làm cho Thạnh sợ hãi, đã đầy dọa Thạnh khổ sở cực nhọc, lại đòi giết nó nữa. Nhất định lần này Thạnh phải đi, không ai tha thiết với người mà mình ghê tởm. Thạnh sẽ xin làm việc và học tập với thầy Y Tá, hoặc sống với gia đình con Bông, cũng chỗ quen biết. Dù sao cuộc sống như vậy ít nhất cũng sung sướng hơn ở với thầy Bảy vừa đòi tính. Khu rừng đối với thằng Thạnh quen thuộc như nhà ở. Nó biết và định được từng vũng lầy, từng chỗ rừng thưa, từng cây chà là hư ngọn. Chả mấy chốc thằng Thạnh đã ra tới bìa rừng. Con đường mòn trắng mờ dẫn về nhà hoang vắng. Thạnh lắng tai nghe ngóng xem thầy Bảy đã ra khỏi rừng chưa. Không một dấu hiệu nào đáng ngại. Thạnh dậm bước. Nhưng bỗng...

- Cứu tôi với... Cứu...

Thạnh giật mình hướng lỗ tai theo chiều gió. Tiếng kêu cứu của thầy Bảy... chết... Thạnh chợt nhớ. Chết, thầy Bảy đã rơi trúng vô mấy vũng lầy ở mé rừng. Không do dự, Thạnh chạy phăng phăng về hướng tiếng kêu. Tiếng kêu mỗi lúc một vang rền trong tiếng gió xao động. Bóng đêm phủ kín cả đường đi giữa những cành lá chà là cao to đe dọa. Thạnh đồ chừng thầy Bảy lọt xuống vũng lầy, chỗ Thạnh và mấy đứa bạn hôm trước đến đó hái chà là. Vũng lầy này thông với lạch nước lên xuống của con sông lớn. Giờ này chắc nước bắt đầu lên. Cây càng lúc càng thưa dần. Đất ướt rượt dưới chân cho biết Thạnh đã đến gần chỗ lầy. Tiếng kêu của thầy Bảy rõ mồn một.

- Cứu tôi với...

Bỗng dưng Thạnh dừng lại ngập ngừng. Hay cứ để mặc xác thầy

Bảy, cứu thầy rồi thầy hành hạ Thanh cho đến chết. Cứ kệ, làm như không biết gì hết. Thầy ở ác quá mà. Cho thầy gặp khó. Trong phút chốc, Thanh thấy hả lòng giận tức oán hờn bấy lâu nay chất chứa. Thanh muốn quay trở về rồi ra sao thì ra, nhưng hai churen vẫn dính chặt một chỗ. Cứu thầy rồi mình cũng mắc kẹt trong đó thì sao. Hay mình về nhà kêu hàng xóm. Nhưng giờ này họ ngủ kỹ, đâu có ai dám ra đường.

Tiếng kêu của thầy Bảy như mồn hơi lần. Một tàu chà là khô rơi đánh bộp trước mắt Thanh. Thanh ngồi bệt xuống đất chân tay run rẩy. Tàu là dừa cọ quẹt trong lòng tay Thanh. Hơi sương đổ xuống ướt lạnh ngực, lưng áo. Tiếng kêu của thầy Bảy chuyển thành tiếng rên rĩ từng chập.

Một ánh vàng chói lòa hồng lên. Trái hỏa châu lạc loài phản ánh sáng rực lên rừng chà là. Bóng lá chập choạng mờ hồ. Vững lầy ở gần Thanh không ngờ. Thanh đã trông thấy thầy Bảy. Bùn đã lún đến tận ngực. Cánh tay độc nhất ngộ nguậy yếu ớt cố vớt cành lá dừa khô mọc de cành ven vũng lầy. Mái đầu bạc lấm bùn bê bết.

Như một làn chớp từ ký ức xa xăm. Thanh nhớ lại đêm kinh hoàng qua sông. Mái đầu bạc ánh ướt dưới bóng vàng sáng của hỏa châu. Chiếc thuyền lật với cánh tay bị thương máu chảy chan hòa. Dáng dấp đó bây giờ với ngày trước y hệt. Có khác chăng cánh tay bị thương đã nằm yên đâu đó cách xa thầy Bảy. Tiếng rên rĩ gọi trong lòng Thanh, dội vào trái tim nhỏ bé của Thanh một chút xót xa thương cảm. Thanh nhớ lại lúc chiếc thuyền trôi phẳng phẳng, thầy Bảy đã để cho Thanh bơi một mình tìm sự sống. Còn thầy phó mặc cho số mệnh. Như vậy đâu phải thầy không thương Thanh. Thanh lại nhớ người thương binh ngày đau sốt, thầy Bảy lom khom mái đầu bạc trắng bên bếp lửa sắc thuốc. Thuốc đắng, thầy mua mấy cây kẹo theò lèo dỗ Thanh uống thuốc. Những buổi đi hái lá. Những ngày được tiền nhiều. Những buổi chợ lên ăn hủ tiếu. Những năm dưỡng dục. Thanh ứa nước mắt. Một trái hỏa châu khác nổ bùng lên. Sáng chói. Thanh cúi xuống vác cành lá chà là khô men đến chỗ thầy Bảy, Thanh vớt cành dừa nằm ngang trên mặt lầy. Bùn bắn tung tóe. Thầy Bảy bám lấy cành dừa. Hồi sinh. Nhưng đôi mắt nhập nhòa của Thầy Bảy không biết ai là kẻ đến cạnh mình. Thầy cố hết sức la lên:

- Cứu tôi với...

Thanh vác thêm một cành dừa khác thả lên trên cành chà là kia.. Kinh nghiệm còn sót lại trong phần óc mê hoảng mịt mùng của thầy Bảy là buông tay ngã người nhẹ nhẹ lên tấm thảm dừa, chà là. Thanh cố hết sức lôi hai cành lá vô bờ. Thầy Bảy rướn người cho

thân hình nằm ngang. Cánh tay còn lại làm thầy day trở khó khăn, suýt trượt lại mấy lần. Nhưng rồi cuối cùng hai bác cháu Thanh cũng dìu được trên bờ. Thầy Bảy như muốn ngất đi vì mệt. Thầy bấu lấy cánh tay cứu rồi và ngạc nhiên khi nắm phải một bàn tay nhỏ bé.

Thầy hỏi:

- Ai đó, ai cứu tôi đó?

- Dạ Thanh. Bác về được không? Hay bác nằm trên cành dừa con kéo về.

Thầy Bảy ngạc nhiên tưởng mình nghe lầm. Thầy nhướng mắt. Ánh hỏa châu lơ mờ soi rõ đáng quen thuộc. Thầy nhắm mắt. Thầy không muốn nghĩ ngợi gì nữa.

Thằng Thanh dùng tàu lá khác kéo thầy Bảy. Lần trở ra nó tìm được con đường mòn nên đi, dễ dàng hơn. Được một khoảng thầy Bảy gượng dậy. Thầy bước thấp bước cao quàng tay qua vai Thanh gượng dậy. Cả hai cùng bước, không nói một lời.

Người Dưng Khác Họ

Chương Kết

Buổi sáng, con sông Trèm Trèm phời mình đục lơ trong ánh hồng. Gió mát lạnh đánh dạt những tản mù sương vào sâu đám rừng thấp đàng nguồn. Những chiếc ghe câu, ghe hàng bắt đầu đông đúc xuôi dòng lên chợ, ra biển.

Thanh ngồi ở cầu ván khoác nước rửa mặt. Rá gạo bên cạnh đã vo xong nhỏ nước đục ngầu. Cả người Thanh như đắm mình trong cơn mỗi rá rời. Sáng nay, Thanh chỉ muốn ngủ luôn đến trưa không thèm dậy. Nhưng tiếng rên khe khẽ của thầy Bảy đánh thức Thanh nhanh chóng. Thanh nhớ lại từng chuyện, từng chuyện, hồi hôm. Nhưng chỉ cách có dăm tiếng đồng hồ mà Thanh tưởng chừng như chuyện xảy ra lâu lắm rồi. Chỉ có đồng quần áo ướt đầm đầy bùn nằm gọn trong chiếc giỏ nhỏ đàng góc nhà là sống động, có thật. Thầy Bảy sốt mê man suốt đêm. Chắc thầy bị cảm nước, vừa uống rượu, vừa bị lạnh, bị gió, không chết là may. Thanh đốt lửa, nấu nước gừng rồi ra ngoài vo gạo nấu cháo.

- Ê, Thanh đi học... Xời ời, con trai mà bây giờ mới mở mắt...

Con Bông chễm chệ trước mũi ghe, miệng bai bai. Mẹ con Bông lặng lẽ chèo cười mĩm chi.

- Má để con hỏi con đi học với thằng Thanh luôn má.

Mẹ con Bông cho ghe sát vô cầu ván. Con Bông phốc lên gọn gàng.

- Liệu liệu chớ trể học đó nghen. Sao hông thấy cháu qua nhà chơi hả Thanh?

Thanh ấp úng..

- Dạ, dạ... bị...

- Bị thầy Bảy hông cho đó má à...

Mẹ con Bông cười hiền:

- Chúa nhật này qua nhà bác chơi nghen, có cúng ông nội con Bông đó. Cháu qua cho vui nghe.

- Dạ...

Khi mẹ con Bông đẩy ghe ra xa. Con Bông nhìn rõ gạo của thằng Thanh la lối:

- Trời ơi, giờ này mà Thanh chưa nấu cháo. Sao đi học cho kịp. Cô giáo đánh chết.

Thằng Thanh lắc đầu:

- Chắc sáng nay Thanh hông đi học được quá. Thầy Bảy đau... Bông lên xin phép dùm tui đi.

Con Bông làm bầm:

- Ông đau thấy tía ông, thấy phát ghét.. Trời, hôm trước thấy ông đánh Thanh, Bông bắt ghê.

Mọi ngày, nghe như vậy là Thanh oán thầy Bảy vô kể, còn về hùa trách cứ thầy. Nhưng hôm nay, Thanh thấy mình là lạ. Nó băng khuông nhìn ra sông nói một mình:

- Cũng hông can chi...

Con Bông nhắc lại:

- Nghỉ học thiệt hén? Mai có đi không? Để cô hỏi biết mà thưa.

- Mai đi chớ. Thôi Bông đi chớ trễ.

Con Bông dậm bước vài bước rồi bỗng quay trở lại nói nhỏ với Thanh:

- Thanh biết chuyện gì hông. Chiều hôm qua, thầy Bảy qua quán bà Được uống rượu rồi cãi lộn với thầy Y Tá. Nghe nói là ganh nhau nghề nghiệp gì đó. Thầy Bảy quăng cả ly rượu. Bắt ghê...

Thanh âm ừ:

- Thiệt hả.

- Đừng mét lại nghe, thầy Bảy thấy giết Bông đó.. Thôi, Bông đi học nghe.

Thanh đứng nhìn theo bóng con Bông ôm cặp sách tiến về phía cầu mù u thẳng cao. Khi con Bông đã đi khuất sau bụi dừa nước. Thanh xách rá gạo vô nhà.

Thầy Bảy đã thức dậy. Thầy ráng nhồm lên ra sau rửa mặt nhưng không nổi. Rượu giết cả vị giác của thầy. Miệng đắng ngắt. Đầu nhưc như búa bổ. Xương sống lạnh lạnh. Thầy lằm bằm trong cổ họng:

- Đau rồi...

Thầy vật người xuống bộ ván ấm, hồi tưởng lại những chuyện vừa qua. Trong trí nhớ lộn xộn của thầy, thầy không bỏ sót một chi tiết nào. Nếu không có thằng Thanh, chắc xác thầy vùi xuống vũng lầy vô đáy trong cánh rừng chà là u tịch kia. Thầy lại nhớ lần trôi hoảng trên

sông. Thằng Thạnh cũng không nỡ bỏ thầy mà còn quay lại kiểm cách cứu thầy.

Thầy ngấm nghĩ, rồi ra nó cũng có tình. Lòng thầy dịu dịu. Có tiếng thổi lửa phì phò. Thầy hơi nhón đầu nhìn về phía bếp. Thằng Thạnh úp sát đầu xuống cái bếp thấp thổi lửa bắt cháo. Mùi gừng cay bay lan nồng nồng dễ chịu. Nắng buổi sáng in một vệt dài lên cái lưng nhỏ của thằng bé. Bất giác, thầy Bảy nghe lòng mình rưng rưng. Thầy nhắm mắt để lại để ngăn một hạt bụi cay.

- Bác Bảy, dậy uống chút nước gừng bác...

Thầy Bảy mở mắt. Chén nước gừng xanh nồng.. Thằng Thạnh đặt chén lên bộ ván vòng tay qua đầu thầy Bảy đỡ thầy dậy.

- Sao sáng rồi, mà cháu chưa chịu đi học? Trễ rồi...

Giọng thầy Bảy êm dịu. Giọng nói này thằng Thạnh mới được nghe lần đầu. Thạnh cảm động, nó không biết nói sao, chỉ trả lời:

- Dạ, bị bác đau, sáng nay cháu nghỉ, nhờ con Bông xin phép rồi. Bác uống nước gừng rồi cháu lấy chút muối ăn cháo.

Thầy Bảy uống một hơi cạn chén gừng. Một giọt nước mắt ứa ra trên mắt thầy, khi thầy nhớ lại những lúc đối xử tệ bạc với Thạnh. Thằng Thạnh ngơ ngác nhìn. Thầy nằm xuống giả vờ lẩm bẩm:

- Gừng cay quá...

Thầy Bảy quay đầu vô trong vách. Thằng Thạnh lấy chiếc mền đơn đắp ngang ngực thầy. Nó rón rén ra ngoài sân. Nắng rợp, nồng ấm khắp nơi. Tiếng chim chìa vôi kêu ríu rít trên cành cây măng cầu xiêm sai lá. Trời xanh ngắt. Vài đám mây phất phơ dịu dàng. Thạnh nhìn sang bờ bên kia sông. Thạnh tự nhiên thấy mình chẳng có gì phải luyến tiếc bờ bên đó. Cái cầu ván chênh vênh. Bụi dứa nước. Cái sân khô, mái nhà thấp. Tất cả quen thuộc, dịu dàng. Tất cả như có nhuộm một cái gì mới lạ. Một cái gì trong sáng. Ngày mai Thạnh sẽ đi học trở lại. Nhớ đến trường, Thạnh lẩm bẩm:

- Hồng biết con Bông có xin phép cô giáo cho mình nghỉ một buổi

không đây?

KIM HÀI

Nguồn: tuoihoahatnang

Người đăng: Thanh Vân

Thời gian: 23/09/2008 9:09:36 CH